

Số: 371/QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 03 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hệ chính quy
khóa 2017-2021**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Thông tư 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế quản lý bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp Trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Văn bản hợp nhất 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐTr, ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng trường về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hệ chính quy cho 1099 (Một ngàn không trăm chín mươi chín) sinh viên khóa 2017-2021 của Trường Đại học Thủ Dầu Một, cụ thể:

- Cử nhân Giáo dục học:	10 sinh viên
- Cử nhân Sư phạm Ngữ văn:	27 sinh viên
- Cử nhân Sư phạm Lịch sử:	11 sinh viên
- Cử nhân Ngôn ngữ Anh:	75 sinh viên
- Cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc:	72 sinh viên
- Cử nhân Quản trị kinh doanh:	145 sinh viên
- Cử nhân Tài chính ngân hàng:	64 sinh viên
- Cử nhân Kế toán:	149 sinh viên
- Cử nhân Quản lý công nghiệp:	75 sinh viên
- Cử nhân Luật:	164 sinh viên
- Cử nhân Quản lý nhà nước:	67 sinh viên

- Cử nhân Hóa học:	55 sinh viên
- Cử nhân Toán học:	15 sinh viên
- Cử nhân Sinh học Ứng dụng:	20 sinh viên
- Cử nhân Vật lý học:	16 sinh viên
- Cử nhân Khoa học Môi trường:	14 sinh viên
- Cử nhân Công tác xã hội:	18 sinh viên
- Cử nhân Địa lý học:	43 sinh viên
- Cử nhân Quản lý Tài nguyên - Môi trường:	39 sinh viên
- Cử nhân Quản lý đất đai:	20 sinh viên

(Kèm theo danh sách)

Điều 2. Trường Phòng Đào tạo Đại học, Trường các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HF, các PHT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐTDH.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Quốc Cường



Mẫu in: Q56101.003

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 02 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Giáo dục học (D17GD01)

Bậc: Đại học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Giáo dục học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1721401010022	Phạm Thị Trúc Linh	17/7/1999	Nữ	Bình Dương	7.35	Khá	
2	1721401010029	Đinh Thị Thảo Nguyên	25/09/1997	Nữ	Bình Dương	7.84	Khá	
3	1721401010030	Nguyễn Thanh Nguyên	09/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.44	Khá	
4	1721401010032	Lê Thanh Nhân	06/09/1999	Nữ	Tây Ninh	7.52	Khá	
5	1721401010033	Nguyễn Tuyết Nhi	11/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.84	Khá	CB
6	1721401010037	Trần Nguyễn Hồng Nhung	21/04/1999	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	7.7	Khá	
7	1721401010038	Đoàn Thanh Phúc	02/01/1997	Nam	Bình Dương	7.75	Khá	CB
8	1721401010040	Lê Võ Hồng Phương	10/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.49	Khá	
9	1721401010050	Võ Thị Xuân Thùy	25/08/1999	Nữ	Bến Tre	7.81	Khá	CB
10	1721401010046	Trần Thị Cẩm Tú	26/04/1999	Nữ	Hà Tĩnh	8.3	Giỏi	

Niên yết danh sách có 10 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Sư phạm Ngữ văn (D17NV01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Sư phạm Ngữ Văn

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1721402170002	Trần Ngọc Trâm Anh	20/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.60	Khá	CB
2	1721402170004	Hồ Thị Hải Âu	08/08/1999	Nữ	Bến Tre	7.70	Khá	
3	1721402170007	Lý Ngọc Cẩm	04/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.18	Khá	
4	1721402170008	Bùi Thanh Kim Duyên	23/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.41	Khá	CB
5	1721402170010	Dương Thị Út Giàu	02/10/1999	Nữ	Đồng Tháp	7.91	Khá	CB
6	1721402170011	Vũ Thị Minh Hải	01/10/1999	Nữ	Hà Nam	6.94	Trung Bình Khá	
7	1721402170013	Đỗ Thị Thu Hằng	24/09/1999	Nữ	Hơn Quản	7.27	Khá	
8	1721402170014	Lê Diễm Hằng	23/02/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.18	Khá	CB
9	1721402170015	Trần Thanh Hằng	17/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.56	Khá	CB
10	1721402170017	Nguyễn Thị Hồng Hậu	24/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.86	Khá	CB
11	1721402170019	Đoàn Đức Huệ	01/12/1999	Nam	Xã Quảng Sơn, Quảng Trạch, Quảng Bình	7.21	Khá	
12	1721402170020	Nguyễn Thị Thanh Huyền	03/04/1999	Nữ	Phú Thọ	6.80	Trung Bình Khá	CB
13	1721402170021	Tổng Thị Ngọc Huyền	11/01/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.62	Khá	CB
14	1721402170022	Bồ Mỹ Kiều	22/04/1999	Nữ	Trạm y tế xã Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên	7.30	Khá	CB
15	1721402170025	Lê A Lin	19/09/1999	Nữ	Bến Tre	7.14	Khá	
16	1721402170030	Nguyễn Thị Thúy Na	06/02/1999	Nữ	Bệnh viện Cam Ranh, Khánh Hòa	7.40	Khá	
17	1721402170031	Nguyễn Duy Hoài Nam	06/12/1999	Nam	Bình Dương	6.87	Trung Bình Khá	
18	1721402170033	Nguyễn Kiều Ngoan	12/03/1997	Nữ	Cà Mau	7.47	Khá	
19	1721402170036	Nguyễn Thị Ái Nhi	10/04/1998	Nữ	Bình Dương	7.51	Khá	
20	1721402170037	Nguyễn Thị Hoàng Nhi	17/12/1999	Nữ	Bình Dương	6.74	Trung Bình Khá	
21	1721402170044	Phạm Thị Như Quỳnh	11/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.39	Khá	CB
22	1721402170047	Phạm Thị Ánh Tuyết	14/07/1999	Nữ	Trạm xá xã Tân Định	7.52	Khá	
23	1721402170052	Lê Thị Thu	23/05/1998	Nữ	Thanh Hoá	6.80	Trung Bình Khá	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Sư phạm Ngữ văn (D17NV01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Sư phạm Ngữ Văn

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
24	1721402170053	Lê Thúy Vân	08/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.10	Khá	
25	1721402170054	Võ Thị Thanh Vân	07/12/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	6.62	Trung Bình Khá	
26	1721402170055	Châu Tiểu Vi	05/05/1999	Nữ	Sông Bé	6.78	Trung Bình Khá	CB
27	1721402170058	Đào Thị Huyền Trang	05/05/1999	Nữ	Tân Ân, Ngọc Hiến, Cà Mau	6.98	Trung Bình Khá	CB

Niên yết danh sách có 27 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Sư phạm Lịch sử (D17LS01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Sư phạm Lịch sử

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1721402180018	Huỳnh Thị Thúy Huyền	12/12/1998	Nữ	tây ninh	7.26	Khá	
2	1721402180020	Cao Phạm Thanh Hương	26/02/1995	Nữ	BV Từ Dũ_TP.HCM	7.41	Khá	
3	1721402180024	Thạch Phol La	12/02/1997	Nam	Bình Phước	7.13	Khá	
4	1721402180029	Nguyễn Bá Lương	06/12/1997	Nam	Bình Dương	7.62	Khá	
5	1721402180032	Bùi Quan Minh	26/05/1999	Nam	Bình Dương	7.40	Khá	
6	1721402180036	Nguyễn Ngọc Nhung	17/08/1997	Nữ	Bệnh viện đa khoa Sông Bé	7.69	Khá	
7	1721402180039	Trương Gia Phước	07/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.02	Khá	
8	1721402180043	Nguyễn Minh Tân	02/08/1991	Nam	Bình Dương	8.08	Giỏi	
9	1721402180044	Nguyễn Thị Thủy Tiên	06/02/1997	Nữ	Bình Dương	7.45	Khá	
10	1721402180047	Thiên Thúy Thanh	17/12/1999	Nữ	Hiếu Thiện - Phước Ninh - Thuận Nam - Ninh Thuận	6.85	Trung Bình Khá	
11	1721402180058	Phan Văn Đức	01/03/1999	Nam	Thanh Hóa	7.47	Khá	

Niên yết danh sách có 11 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành giảng dạy (D17AVGD01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010048	Nguyễn Thị Hà Duyên	05/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.95	Trung Bình Khá	CB
2	1722202010366	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	05/01/1998	Nữ	Tại nhà số 431, ấp Hưng Lộc, Hưng Định	7.31	Khá	CB
3	1722202010367	Nguyễn Thị Phương Trâm	21/11/1999	Nữ	Hà Nam	6.69	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 3 sinh viên.

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP**

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành giảng dạy (D17AVGD02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010243	Vũ Lê Thanh Nhung	22/02/1999	Nữ	Trung tâm y tế Dầu Tiếng	6.61	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 1 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành giảng dạy (D17AVGD03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010262	Cao Kim Phụng	30/03/1997	Nữ	Bình dương	6.93	Trung Bình Khá	
2	1722202010266	Lê Mạch Diễm Phương	06/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.74	Trung Bình Khá	
3	1722202010276	Nguyễn Quang Quý	18/07/1998	Nam	Đồng Nai	7.36	Khá	
4	1722202010311	Lê Thị Cẩm Tú	27/07/1999	Nữ	Trương Sơn, Đức Thọ, Hà Tĩnh	6.91	Trung Bình Khá	CB
5	1722202010321	Nguyễn Phương Thanh	15/01/1998	Nữ	Bình Dương	7.05	Khá	CB
6	1722202010354	Đặng Nguyễn Phương Thy	21/03/1999	Nữ	Bệnh viện phụ sản TP.HCM	7.59	Khá	CB

Niên yết danh sách có 6 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 5 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành kinh doanh (D17AVKD01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010012	Phạm Thị Tú Anh	14/06/1999	Nữ	Lâm Đồng	7.37	Khá	CB
2	1722202010020	Hoàng Thị Ánh	29/06/1999	Nữ	Phú Lộc- Hậu Lộc- Thanh Hóa	7.19	Khá	CB
3	1722202010035	Trần Ngọc Châu	10/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.02	Khá	CB
4	1722202010037	Nguyễn Mỹ Chi	13/04/1999	Nữ	Phú Yên	6.98	Trung Bình Khá	
5	1722202010041	Đỗ Thúy Diễm	14/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.19	Khá	CB
6	1722202010050	Trần Thị Mỹ Duyên	26/05/1999	Nữ	Ninh Thuận	6.84	Trung Bình Khá	
7	1722202010069	Trần Thế Giao	17/12/1999	Nữ	Bệnh viện tỉnh Bình Dương	8.33	Giỏi	CB
8	1722202010082	Nguyễn Huỳnh Diệu Hằng	20/06/1999	Nữ	Bình Dương	6.66	Trung Bình Khá	
9	1722202010096	Nguyễn Thị Thanh Hiền	15/11/1999	Nữ	Gia Lai	7.33	Khá	CB
10	1722202010379	Nguyễn Thị Trọng	16/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.57	Khá	CB
11	1722202010383	Nguyễn Ngọc Thiên Trúc	12/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.22	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 11 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành kinh doanh (D17AVKD02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010067	Phùng Thị Cẩm Giang	14/07/1999	Nữ	Trung tâm SĐKN thành phố Biên Hòa	7.21	Khá	CB
2	1722202010068	Trần Thị Phương Giang	10/03/1999	Nữ	Tx. Dĩ An, tỉnh Bình Dương	6.89	Trung Bình Khá	CB
3	1722202010078	Nguyễn Như Hào	25/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.42	Khá	CB
4	1722202010106	Lê Thị Bích Hợp	17/12/1999	Nữ	Trung tâm y tế huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên	7.03	Khá	
5	1722202010110	Lý Thiên Huy	12/07/1999	Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương	7.23	Khá	
6	1722202010111	Nguyễn Minh Huy	13/07/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	7.37	Khá	
7	1722202010113	Trần Hoan Huy	13/09/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	7.51	Khá	
8	1722202010115	Đặng Thị Ngọc Huyền	15/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	CB
9	1722202010123	Ngô Minh Hưng	09/10/1999	Nam	Bình Dương	6.86	Trung Bình Khá	
10	1722202010130	Nguyễn Trung Kiên	04/03/1999	Nam	Huyện Ea Kar Tỉnh Đắk Lắk	6.90	Trung Bình Khá	
11	1722202010137	Đặng Hoài Khương	18/08/1999	Nam	Đồng Tháp	6.87	Trung Bình Khá	
12	1722202010140	Nguyễn Thanh Lam	30/09/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	6.83	Trung Bình Khá	
13	1722202010141	Phạm Hồng Lam	19/05/1999	Nữ	Lâm Đồng	7.07	Khá	
14	1722202010148	Mang Thị Lệ	14/02/1998	Nữ	Ninh Thuận	7.02	Khá	
15	1722202010151	Phạm Thị Kim Liên	24/02/1999	Nữ	Bình Dương	6.70	Trung Bình Khá	
16	1722202010152	Phan Thúy Liễu	02/06/1999	Nữ	Bình Định	6.80	Trung Bình Khá	
17	1722202010389	Nguyễn Ngọc Thảo Uyên	20/09/1999	Nữ	Đắk Lắk	6.67	Trung Bình Khá	
18	1722202010392	Đặng Thị Tường Vân	17/01/1999	Nữ	Bến Tre	7.28	Khá	CB
19	1722202010393	Lê Thị Vân	14/03/1999	Nữ	Thanh Hóa	6.97	Trung Bình Khá	
20	1722202010394	Lê Anh Vũ	31/07/1999	Nam	Hồ Chí Minh	7.32	Khá	CB
21	1722202010396	Đinh Hạ Vy	24/06/1999	Nữ	Bình Thuận	7.03	Khá	CB
22	1722202010401	Lữ Thị Mai Xuân	21/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.13	Khá	CB
23	1722202010402	Nguyễn Hoàng Ánh Xuân	20/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.98	Trung Bình Khá	CB

(Signature)



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành kinh doanh (D17AVKD02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
24	1722202010428	Đàm Trần Nhã Uyên	17/04/1999	Nữ	TP HCM	7.22	Khá	CB
25	1722202010440	Đặng Thị Kim Oanh	19/11/1999	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	7.15	Khá	

Niêm yết danh sách có 25 sinh viên.

[Signature]
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành kinh doanh (D17AVKD03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010158	Lê Hoàng Linh	03/08/1999	Nam	Tân Uyên-Bình Dương	6.93	Trung Bình Khá	CB
2	1722202010162	Ngô Thị Thùy Linh	27/07/1999	Nữ	Thôn 2, xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	6.83	Trung Bình Khá	CB
3	1722202010173	Trương Diễm Linh	18/07/1999	Nữ	Xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	7.73	Khá	CB
4	1722202010187	Nguyễn Lê Huệ Mẫn	30/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.30	Khá	
5	1722202010188	Trần Thị Mến	13/08/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.23	Khá	
6	1722202010199	Phan Quốc Nam	14/08/1999	Nam	Bình Dương	7.27	Khá	CB
7	1722202010201	Đặng Huỳnh Ngọc Nữ	29/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.04	Khá	
8	1722202010226	Văn Thu Nguyệt	26/10/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.38	Khá	CB
9	1722202010409	Nguyễn Ngọc Yến	11/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.09	Khá	CB
10	1722202010439	Phạm Hoàng Thái Vân	11/04/1999	Nữ	Bình dương	7.10	Khá	
11	1722202010441	Bùi Thị Tú Chi	09/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.11	Khá	

Niêm yết danh sách có 11 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THU DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Kinh doanh (D17AVKD04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Anh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010261	Trần Hồng Phúc	22/03/1999	Nữ	Bình Dương	6.95	Trung Bình Khá	
2	1722202010264	Huỳnh Phương	14/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	
3	1722202010285	Phạm Thị Quỳnh	11/10/1998	Nữ	Thanh Hoá	7.08	Khá	
4	1722202010290	Mai Thị Giang	07/02/1999	Nữ	Bình Phục, Thăng Bình, Quảng Nam.	7.09	Khá	CB
5	1722202010294	Bùi Thị Hồng Tâm	02/01/1999	Nữ	Thị trấn Thọ, An Nhơn, Bình Định	6.89	Trung Bình Khá	CB
6	1722202010298	Phan Nữ Diệu Tâm	26/12/1999	Nữ	Khoa sản trung tâm y tế huyện Đơn Dương	7.42	Khá	CB
7	1722202010324	Bùi Như Thảo	27/06/1999	Nữ	Đồng Nai	6.89	Trung Bình Khá	
8	1722202010333	Âu Thị Thiên	10/01/1999	Nữ	Thôn Thành Hòa, Xã Mỹ Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận	6.99	Trung Bình Khá	CB
9	1722202010341	Nguyễn Thị Thuận	25/11/1999	Nữ	Bình Phước	7.60	Khá	
10	1722202010355	Phan Thị Kim Thy	12/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.37	Khá	CB
11	1722202010356	Trần Thị Trà	20/02/1997	Nữ	Xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	6.46	Trung Bình Khá	
12	1722202010361	Ngô Thúy Trang	25/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.52	Khá	CB
13	1722202010418	Đoàn Anh Tài	31/03/1999	Nữ	Bình Phước	7.56	Khá	CB
14	1722202010422	Nguyễn Thị Xuân Ny	23/04/1999	Nữ	Nghệ An	6.96	Trung Bình Khá	CB
15	1722202010430	Nguyễn Thanh Thảo	02/08/1999	Nữ	Tỉnh Bình Dương	6.97	Trung Bình Khá	
16	1722202010432	Nguyễn Kim Ngân	03/03/1999	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	7.06	Khá	CB
17	1722202010434	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	02/12/1999	Nữ	Ninh Thuận	6.44	Trung Bình Khá	
18	1722202010435	Đỗ Thanh Nhi	13/08/1999	Nữ	Trung tâm bảo vệ sức khỏe BMTE tỉnh Bình Dương	7.02	Khá	CB

Niên yết danh sách có 18 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc (D17TQ01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202040002	Nguyễn Thị Trường An	27/10/1999	Nữ	Bến Tre	7.62	Khá	
2	1722202040006	Phùng Ngọc Anh	02/02/1999	Nam	Hà Nội	7.71	Khá	CB
3	1722202040007	Trang Tiểu Anh	23/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.58	Khá	
4	1722202040010	Lục Gia Ân	17/05/1997	Nữ	Bình Dương	7.97	Khá	
5	1722202040017	Đỗ Văn Bốn	30/07/1998	Nam	xã Trường Giang huyện Nông Công tỉnh Thanh Hóa	7.93	Khá	CB
6	1722202040020	Nguyễn Thị Kim Chi	26/06/1999	Nữ	Hà Nội	6.96	Trung Bình Khá	
7	1722202040030	Lê Thị Mỹ Duyên	20/03/1999	Nữ	An Giang	7.93	Khá	CB
8	1722202040034	Lê Mộng Thùy Dương	11/10/1998	Nữ	Bình Dương	7.57	Khá	
9	1722202040035	Mai Thị Dương	01/02/1999	Nữ	Đắk Lắk	6.79	Trung Bình Khá	
10	1722202040036	Huỳnh Thị Cẩm Đào	28/12/1999	Nữ	Bình Dương	6.65	Trung Bình Khá	CB
11	1722202040037	Nguyễn Hồng Đào	03/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.53	Khá	
12	1722202040041	Nguyễn Hương Giang	20/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	CB
13	1722202040050	Nguyễn Thị Diễm Hằng	04/12/1999	Nữ	Bình Dương	8.37	Giỏi	CB
14	1722202040051	Trần Thị Thanh Hằng	15/09/1996	Nữ	Bình Dương	7.12	Khá	
15	1722202040265	Mai Thị Hoàng Thương	23/04/1999	Nữ	ĐÔNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC	8.52	Giỏi	CB
16	1722202040267	Trần Thị Thương	07/11/1999	Nữ	Bệnh viện huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước	7.71	Khá	

Niêm yết danh sách có 16 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc (D17TQ02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202040055	Nguyễn Thị Hẹn	02/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.50	Khá	CB
2	1722202040060	Đỗ Ngọc Hoa	19/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.97	Khá	CB
3	1722202040063	Nguyễn Thị Hồng	24/04/1999	Nữ	Dầu Tiếng - Bình Dương	7.24	Khá	CB
4	1722202040074	Diêu Vị Hùng	08/08/1999	Nam	TP. Hồ Chí Minh	8.78	Giỏi	
5	1722202040079	Nguyễn Thị Khánh	26/02/1999	Nữ	Hà Tĩnh	7.90	Khá	CB
6	1722202040080	Đỗ Thị Mai	05/07/1996	Nữ	ĐỒNG NAI	7.66	Khá	
7	1722202040083	Trần Thị Thúy	11/11/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.33	Khá	
8	1722202040087	Chàng Dìn	01/01/1999	Nữ	Đồng Nai	7.17	Khá	CB
9	1722202040094	Bùi Thị Lan	13/03/1999	Nữ	Thanh Hoá	7.02	Khá	CB
10	1722202040097	Nguyễn Thị Ngọc	12/07/1999	Nữ	Hà Nội	7.27	Khá	CB
11	1722202040098	Nguyễn Thị Siêu	06/11/1998	Nữ	trạm y tế xã an linh	7.05	Khá	
12	1722202040099	Trần Thị Mỹ	06/10/1999	Nữ	Hà Tĩnh	8.65	Giỏi	CB
13	1722202040102	Lê Nguyễn Cẩm Lệ	14/11/1999	Nữ	TP Quảng Ngãi - Quảng Ngãi	7.12	Khá	
14	1722202040280	Nguyễn Thị Thùy	26/09/1999	Nữ	Y tế xã Minh Hưng, Bình Long, Bình Phước	7.53	Khá	CB
15	1722202040281	Trần Mỹ Ngọc	07/09/1999	Nữ	Đăk Lăk	8.56	Giỏi	CB
16	1722202040314	Phan Thị Ngọc	17/09/1999	Nữ	BÌNH THUẬN	7.61	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 16 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc (D17TQ03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202040106	Đặng Thị Mỹ Linh	18/05/1999	Nữ	Phú Xuân- Krông Năng- Đắk Lắk	6.93	Trung Bình Khá	CB
2	1722202040120	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	14/10/1999	Nữ	Dau Tieng Binh Duong	6.55	Trung Bình Khá	
3	1722202040121	Vũ Thị Kim Duyên	07/11/1999	Nữ	Bình Phước	6.95	Trung Bình Khá	CB
4	1722202040122	Ngô Thị Trúc Ly	20/02/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	6.47	Trung Bình Khá	
5	1722202040123	Trần Thị Khánh Ly	12/11/1999	Nữ	Sa Bình Sa Thầy Kon Tum	8.40	Giỏi	CB
6	1722202040124	Mai Thị Lý	27/04/1999	Nữ	Nguyễn Châm A - Thị Trấn Côn - Hải Hậu - Nam Định	8.12	Giỏi	CB
7	1722202040125	Đặng Thị Quỳnh Mai	11/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.85	Trung Bình Khá	
8	1722202040131	Nguyễn Xuân Mai	19/11/1999	Nữ	BÌNH DƯƠNG	7.10	Khá	CB
9	1722202040148	Huỳnh Tuyết Ngọc	27/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.30	Khá	
10	1722202040152	Phan Kim Ngọc	07/11/1999	Nữ	TP HCM	7.11	Khá	
11	1722202040153	Trần Thị Bảo Ngọc	05/03/1999	Nữ	Long An	7.33	Khá	
12	1722202040285	Phùng Bảo Trân	08/02/1999	Nữ	Bình Dương	6.76	Trung Bình Khá	
13	1722202040287	Lê Ngọc Phương Trinh	05/08/1999	Nữ	thành phố Hồ Chí Minh	7.46	Khá	
14	1722202040288	Lê Thị Hồng Trinh	08/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.56	Khá	CB
15	1722202040290	Nguyễn Thủy Thanh Trúc	11/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.55	Khá	
16	1722202040291	Trần Nhật Trường	29/08/1999	Nam	Hậu Giang	6.96	Trung Bình Khá	CB

Niên yết danh sách có 16 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc (D17TQ04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202040165	Hồ Thị Nhi	19/01/1999	Nữ	Xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	7.67	Khá	
2	1722202040166	Hồ Thị Thảo Nhi	15/07/1999	Nữ	Bình Phước	7.63	Khá	
3	1722202040177	Lê Thị Hồng Nhung	17/07/1999	Nữ	Đồng Nai	7.48	Khá	CB
4	1722202040182	Nguyễn Thị Nhung	16/08/1999	Nữ	Bình Dương	6.75	Trung Bình Khá	
5	1722202040188	Nguyễn Quỳnh Như	30/07/1999	Nữ	Tân Hải, Hàm Tân, Bình Thuận	8.09	Giỏi	
6	1722202040201	Hồ Mỹ Phụng	08/01/1999	Nữ	Đồng Nai	7.81	Khá	
7	1722202040299	Lê Thạch Vương	10/11/1999	Nam	Thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	7.82	Khá	
8	1722202040305	Hà Thị Bảo Yến	07/11/1999	Nữ	Xã Trung Bình, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	8.04	Giỏi	

Niêm yết danh sách có 8 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021).

Lớp: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc (D17TQ05)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202040207	Mông Thị Phương	19/08/1999	Nữ	Cao Bằng	7.65	Khá	
2	1722202040208	Diệp Thị Kim Phượng	21/10/1999	Nữ	Long An	7.53	Khá	CB
3	1722202040214	Bùi Thị Quyên	19/05/1999	Nữ	xã Hưng Thái, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	8.88	Giỏi	CB
4	1722202040217	Lê Thảo Quỳnh	09/06/1998	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	CB
5	1722202040221	Phạm Thị Ô Sa	04/06/1999	Nữ	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu	7.82	Khá	
6	1722202040222	Phạm Thị Ô Siên	04/06/1999	Nữ	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu	7.36	Khá	
7	1722202040232	Nguyễn Thanh Tuấn	07/02/1999	Nam	Bình Dương	8.23	Giỏi	
8	1722202040233	Nguyễn Khánh Tùng	25/05/1999	Nam	Quảng Ngãi	8.79	Giỏi	CB
9	1722202040245	Nguyễn Thu Thảo	23/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.14	Khá	CB
10	1722202040248	Lê Thị Thắm	04/04/1999	Nữ	Nghệ An	8.15	Giỏi	CB
11	1722202040255	Lê Thị Thu	19/09/1999	Nữ	TPHCM	7.49	Khá	
12	1722202040274	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/01/1999	Nữ	Chơn Thành	7.85	Khá	
13	1722202040277	Nguyễn Thùy Trang	12/06/1999	Nữ	Lâm Đồng	7.85	Khá	
14	1722202040284	Nguyễn Thị Bảo Trân	26/06/1998	Nữ	Tây Ninh	7.14	Khá	
15	1722202040308	Nguyễn Thị Hải Yến	01/02/1999	Nữ	thái bình	6.73	Trung Bình Khá	
16	1722202040309	Phạm Vũ Thị Hoàng Yến	25/01/1994	Nữ	TP. HỒ CHÍ MINH	8.40	Giỏi	CB

Niên yết danh sách có 16 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723401010001	Hoàng Thúy An	09/01/1999	Nữ	Đồng Nai	7.26	Khá	CB
2	1723401010003	Nguyễn Thị Mai An	11/06/1999	Nữ	xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	7.54	Khá	
3	1723401010004	Phạm Ngọc Hoài An	14/12/1999	Nữ	Bình phước	6.89	Trung Bình Khá	
4	1723401010007	Nguyễn Thị Minh Anh	30/10/1999	Nữ	Thanh hóa	7.56	Khá	CB
5	1723401010009	Phạm Phương Anh	09/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.20	Khá	CB
6	1723401010010	Phan Thị Tuyết Anh	07/03/1999	Nữ	Bình Phước	7.03	Khá	CB
7	1723401010013	Lý Gia Bảo	21/12/1999	Nam	Bình Dương	7.46	Khá	CB
8	1723401010015	Nguyễn Thị Cúc	19/05/1999	Nữ	Bình phước	7.40	Khá	
9	1723401010018	Trần Thị Chang	14/11/1999	Nữ	Hà Nam	8.40	Giỏi	CB
10	1723401010021	Lê Thị Kim Chi	17/09/1999	Nữ	Hòa Thành, Tây Ninh	7.15	Khá	CB
11	1723401010022	Nguyễn Hoàng Thanh Danh	01/06/1999	Nam	Bình Dương	7.29	Khá	CB
12	1723401010025	Nông Thị Dinh	05/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.05	Khá	
13	1723401010026	Nguyễn Thị Thái Dung	16/12/1999	Nữ	Phòng khám thị trấn cồn Hải Hậu - Nam Định	7.42	Khá	
14	1723401010027	Huỳnh Hữu Dũng	10/02/1999	Nam	thôn từ tâm ,xã phước hải ,huyện ninh phước ,tỉnh ninh thuận	7.10	Khá	CB
15	1723401010031	Trần Huỳnh Duy	10/05/1999	Nữ	Cần Thơ	7.67	Khá	CB
16	1723401010033	Huỳnh Thị Thúy Duyên	20/01/1999	Nữ	Bình Dương	8.04	Giỏi	CB
17	1723401010035	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/04/1999	Nữ	Lâm Đồng	7.02	Khá	CB
18	1723401010037	Nguyễn Thị Dương	10/08/1999	Nữ	xã tiên thọ huyện tiên phước tỉnh quảng nam	7.18	Khá	CB
19	1723401010038	Võ Trương Trang Đài	26/01/1998	Nữ	Bình Dương	7.39	Khá	
20	1723401010041	Võ Thị Hồng Đào	27/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.69	Khá	
21	1723401010042	Nguyễn Thành Đạt	03/02/1999	Nam	Bình Dương	7.37	Khá	CB
22	1723401010045	Nguyễn Văn Đoàn	10/10/1998	Nam	Vĩnh Phúc	7.28	Khá	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723401010047	Hồ Thị Cẩm Giang	10/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.18	Khá	
24	1723401010050	Dương Thị Hồng Hà	06/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.38	Khá	CB
25	1723401010253	Đỗ Thị Mỹ Trang	04/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.34	Khá	CB
26	1723401010254	Lê Thị Huyền Trang	19/10/1999	Nữ	Bệnh viện Lộc Ninh	7.96	Khá	
27	1723401010255	Lê Thị Thùy Trang	06/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.53	Khá	CB
28	1723401010256	Lê Thị Thùy Trang	14/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.44	Khá	
29	1723401010257	Lưu Thị Mỹ Trang	25/12/1999	Nữ	Bệnh viện Đa Khoa	8.05	Giỏi	CB
30	1723401010259	Nguyễn Thị Mỹ Trang	16/10/1999	Nữ	An Thạnh	8.55	Giỏi	CB
31	1723401010263	Vũ Thị Trang	13/05/1999	Nữ	Ninh Bình	7.90	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 31 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 2/2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723401010051	Huỳnh Thị Như Hà	16/11/1999	Nữ	Bình Định	6.79	Trung Bình Khá	
2	1723401010053	Nguyễn Thị Thu Hà	26/11/1999	Nữ	Dầu Tiếng	7.23	Khá	
3	1723401010056	Trương Văn Hải	10/01/1999	Nam	LỘC TIỀN-PHÚ LỘC-THỪA THIÊN HUỆ	7.56	Khá	CB
4	1723401010058	Nguyễn Phạm Minh Hào	24/02/1999	Nữ	Đồng Thuận- Phò Vinh- Đức Phổ- Quảng Ngãi	7.44	Khá	CB
5	1723401010059	Nguyễn Thị Thanh Hằng	20/08/1999	Nữ	Bình Định	7.24	Khá	CB
6	1723401010062	Nguyễn Thị Ngọc Hân	13/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.36	Khá	CB
7	1723401010065	Bùi Thị Bảo Hiên	03/12/1998	Nữ	Bệnh viện Lộc Ninh	7.01	Khá	CB
8	1723401010067	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	21/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	
9	1723401010068	Phan Trương Liễu Hiền	03/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.73	Khá	CB
10	1723401010070	Trương Thị Thu Hiền	09/08/1999	Nữ	An Thạnh-Bình Dương	7.64	Khá	CB
11	1723401010072	Trần Trung Hiếu	15/07/1999	Nam	Bình Dương	7.46	Khá	CB
12	1723401010075	Nguyễn Văn Hòa	29/09/1999	Nam	Trạm y tế xã Trung An	7.69	Khá	CB
13	1723401010080	Nguyễn Thị Kim Hồng	24/09/1998	Nữ	An Giang	7.96	Khá	CB
14	1723401010082	Nguyễn Thị Thu Hồng	16/05/1999	Nữ	Bình Phước	6.94	Trung Bình Khá	
15	1723401010084	Nguyễn Thị Hồng Huệ	07/10/1999	Nữ	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Bình Dương	7.64	Khá	CB
16	1723401010088	Cao Thị Thu Huyền	25/04/1999	Nữ	Phú Thứ- Hòa Bình 2- Tỉnh Phú Yên	7.34	Khá	CB
17	1723401010089	Đinh Thị Hương	03/02/1999	Nữ	Tỉnh Bình Phước	7.52	Khá	CB
18	1723401010091	Nguyễn Thị Hương	25/09/1999	Nữ	Hà Tĩnh	7.63	Khá	CB
19	1723401010096	Huỳnh Minh Khánh	07/09/1999	Nam	Bình Dương	7.21	Khá	CB
20	1723401010099	Đông Thị Khuyên	22/01/1999	Nữ	Quảng Ngãi	7.49	Khá	CB
21	1723401010265	Huỳnh Quách Bảo Trân	20/07/1999	Nữ	Sóc Trăng	7.65	Khá	CB
22	1723401010268	Trần Thị Huyền Trân	06/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.52	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723401010271	Phạm Thị Vân Trinh	25/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.55	Khá	CB
24	1723401010272	Văn Thị Tuyết Trinh	16/09/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.32	Khá	CB
25	1723401010273	Trần Thị Minh Trọng	12/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.49	Khá	CB
26	1723401010274	Hoàng Thanh Trúc	15/06/1999	Nữ	Thuận An Bình Dương	8.36	Giỏi	CB
27	1723401010275	Lê Thanh Trúc	12/07/1999	Nữ	TP.HCM	7.55	Khá	CB
28	1723401010276	Nguyễn Thị Hồng Trúc	23/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.06	Khá	CB
29	1723401010277	Nguyễn Thị Thanh Trúc	30/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.84	Khá	CB
30	1723401010278	Lê Thành Trung	04/07/1999	Nam	Bình Dương	7.32	Khá	CB
31	1723401010324	Siriphanh Xayananh	12/04/1998	Nam	Lào	6.79	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 31 sinh viên.

(Signature)

(Signature)
Trang 2 / 2



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723401010103	Dương Thị Linh	16/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.28	Khá	
2	1723401010104	Lê Thị Mỹ	09/12/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.40	Khá	
3	1723401010110	Ngô Thị Loan	10/12/1999	Nữ	bình định	7.42	Khá	
4	1723401010116	Nguyễn Thị Kim	09/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.40	Khá	
5	1723401010118	Trần Thị Tuyết	11/12/1999	Nữ	Bệnh viện Đa Khoa Đức Phổ	7.45	Khá	
6	1723401010119	Tô Huỳnh	22/07/1999	Nữ	Cà Mau	7.39	Khá	CB
7	1723401010120	Đặng Ái	09/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.21	Khá	CB
8	1723401010121	Đoàn Quế	16/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.04	Khá	
9	1723401010124	Lê Huy Hoài	25/10/1999	Nam	Thanh Hóa	7.59	Khá	
10	1723401010125	Đặng Thị Kim	10/06/1999	Nữ	QUẢNG NGÃI	7.92	Khá	CB
11	1723401010127	Hà Lê Kim	02/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.04	Khá	
12	1723401010129	Lê Thị Kim	16/12/1999	Nữ	Tp. HCM	7.20	Khá	CB
13	1723401010130	Nguyễn Thị Thủy	01/09/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương	6.86	Trung Bình Khá	
14	1723401010131	Phạm Thị Thanh	14/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.00	Khá	
15	1723401010132	Võ Kim	22/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.64	Khá	
16	1723401010133	Nguyễn Minh	17/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.84	Khá	
17	1723401010139	Phạm Thị Hoàng	10/03/1999	Nữ	Phù Cát, Bình Định	7.35	Khá	
18	1723401010141	Lê Nguyễn Hồng	23/02/1999	Nữ	TP Hồ Chí Minh	6.82	Trung Bình Khá	CB
19	1723401010143	Nguyễn Thị	05/12/1999	Nữ	Bình Phước	7.04	Khá	
20	1723401010145	Nguyễn Hà Thanh	10/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.03	Khá	
21	1723401010146	Nguyễn Thế	10/05/1999	Nam	Bình Thuận	7.28	Khá	
22	1723401010148	Đặng Thị Mỹ	02/01/1999	Nữ	Quảng Ngãi	7.50	Khá	CB
23	1723401010150	Châu Võ Hoài	05/09/1999	Nữ	Phú Yên	6.97	Trung Bình Khá	
24	1723401010280	Trần Quốc	01/01/1999	Nam	hà tĩnh	7.34	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
25	1723401010282	Mai Thị Phương Uyên	13/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.66	Khá	
26	1723401010283	Nguyễn Hồ Duy Uyên	04/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.35	Khá	
27	1723401010286	Phạm Thị Hồng Vân	07/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.15	Khá	CB
28	1723401010291	Nguyễn Công Vinh	14/04/1999	Nam	Bình Dương	7.52	Khá	
29	1723401010298	Nguyễn Phú Tường Vy	23/06/1999	Nữ	Bình Phước	7.00	Khá	
30	1723401010300	Phan Thị Như Ý	27/09/1999	Nữ	Trung tâm bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em KHHGĐ	7.80	Khá	
31	1723401010302	Nguyễn Ngọc Phương Yến	27/09/1999	Nữ	Bình dương	7.38	Khá	CB
32	1723401010325	Senthavisouk Phoutdavanh	01/01/1998	Nữ	Lào	6.64	Trung Bình Khá	
33	1723402010326	Khamphavong Vinatda	09/06/1999	Nữ	Lào	7.10	Khá	

Niêm yết danh sách có 33 sinh viên.

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723401010152	Lê Thị Thúy Nhi	27/02/1999	Nữ	TP HỒ CHÍ MINH	7.72	Khá	CB
2	1723401010157	Phạm Yến Nhi	29/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.66	Khá	CB
3	1723401010165	Nguyễn Thị Yến Như	16/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	
4	1723401010166	Đặng Thị Kim Oanh	29/12/1999	Nữ	Xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	7.35	Khá	
5	1723401010171	Lê Đình Phước	26/04/1999	Nam	Bình Phước	7.97	Khá	CB
6	1723401010173	Lê Phùng Thanh Phương	22/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.49	Khá	
7	1723401010174	Nguyễn Thị Phương	19/12/1999	Nữ	Thị trấn Dầu Tiếng	7.28	Khá	
8	1723401010175	Nguyễn Thị Thu Phương	22/07/1999	Nữ	Phú Yên	7.65	Khá	CB
9	1723401010176	Vũ Thị Tú Phương	25/06/1999	Nữ	Kon Tum	7.43	Khá	
10	1723401010177	Lê Thị Bích Phương	10/05/1998	Nữ	Hòa Thắng - Bắc Bình - Bình Thuận	7.85	Khá	CB
11	1723401010178	Nguyễn Thị Phương	15/07/1999	Nữ	Thừa Thiên Huế	7.34	Khá	CB
12	1723401010179	Phạm Thị Phương	01/01/1999	Nữ	Bình Phước	7.15	Khá	CB
13	1723401010183	Nguyễn Hoàng Quốc	15/03/1999	Nam	Bình Phước	7.51	Khá	CB
14	1723401010184	Hồ Thị Tường Quyên	02/04/1999	Nữ	Hộ sinh Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	7.73	Khá	CB
15	1723401010187	Đỗ Thị Quỳnh	18/01/1999	Nữ	Nhơn Lộc_Tx An Nhơn_Bình Định	7.29	Khá	CB
16	1723401010188	Ngô Thị Như Quỳnh	08/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.55	Khá	CB
17	1723401010189	Nguyễn Thị Quỳnh	16/06/1999	Nữ	huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre	7.46	Khá	
18	1723401010191	Ngô Thị Thu Sang	03/06/1999	Nữ	thành phố HỒ CHÍ MINH	7.53	Khá	
19	1723401010192	Phan Thành Sang	26/12/1999	Nam	Bình Dương	7.16	Khá	
20	1723401010199	Vũ Thị Tân	28/02/1998	Nữ	Bình Phước	7.21	Khá	
21	1723401010304	Phạm Hồng Hải Yến	27/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.34	Khá	CB
22	1723401010305	Ngô Gia Khánh	09/08/1999	Nam	Trạm xá Định Hòa	7.98	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723401010312	Ngô Vũ Luân	18/08/1999	Nam	An Giang	7.24	Khá	
24	1723401010318	Vũ Thị Thảo	29/06/1999	Nữ	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	7.43	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 24 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 571 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT05)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723401010205	Đoàn Công Tú	25/10/1999	Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh bưng	7.00	Khá	CB
2	1723401010210	Phạm Xuân Tùng	27/01/1999	Nam	Bình Dương	7.16	Khá	
3	1723401010214	Trần Huỳnh Thanh Tuyền	11/10/1999	Nữ	Đi An - Bình Dương	7.59	Khá	CB
4	1723401010217	Vũ Thị Tuyết	01/12/1999	Nữ	Bắc Ninh	7.19	Khá	
5	1723401010218	Nguyễn Ngọc Thanh	11/01/1999	Nữ	thành phố Hồ Chí Minh	7.36	Khá	
6	1723401010219	Võ Thị Phương Thanh	30/01/1999	Nữ	TP HCM	7.44	Khá	CB
7	1723401010222	Hồ Thị Thanh Thảo	18/08/1999	Nữ	Lộc Ninh_Bình Phước	7.18	Khá	CB
8	1723401010224	Nguyễn Như Thảo	18/05/1999	Nữ	Vĩnh Long	7.08	Khá	
9	1723401010226	Trần Thị Thu Thảo	20/03/1999	Nữ	Kon Tum	7.17	Khá	
10	1723401010227	Phan Thị Ngọc Thắm	29/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.54	Khá	CB
11	1723401010228	Nguyễn Ngọc Thi	07/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.40	Khá	CB
12	1723401010230	Nguyễn Thị Vân Thiên	13/04/1999	Nữ	Bình Phước	7.29	Khá	CB
13	1723401010233	Huỳnh Thị Kim Thoa	05/07/1999	Nữ	Phước Mỹ Hòa Bình 2 Tuy Hòa Phú Yên	7.40	Khá	
14	1723401010234	Nguyễn Thị Bé Thơ	24/02/1999	Nữ	Tỉnh Trà Vinh	7.17	Khá	
15	1723401010236	Lương Hoàng Thuận	28/04/1999	Nam	Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	CB
16	1723401010238	Nguyễn Thị Thanh Thủy	26/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.17	Khá	
17	1723401010241	Hoàng Thị Thúy	16/10/1999	Nữ	Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	7.05	Khá	
18	1723401010242	Đặng Ngọc Thanh Thúy	19/01/1999	Nữ	Thanh Tuyền	7.04	Khá	
19	1723401010243	Hà Thị Thúy	20/11/1999	Nữ	Trạm y tế xã Thái Hà, Thái Thụy, Thái Bình	7.60	Khá	CB
20	1723401010244	Lâm Thị Ngọc Thúy	27/10/1999	Nữ	Thuận An	7.45	Khá	CB
21	1723401010247	Nguyễn Thị Hải Thư	15/07/1999	Nữ	Nghệ An	7.52	Khá	CB
22	1723401010248	Nguyễn Thị Hồng Thư	19/09/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.35	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản trị Kinh doanh (D17QT05)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản trị Kinh doanh

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723401010249	Hà Phạm Hoài Thương	22/09/1999	Nữ	Bình Mỹ, Bình Sơn, Quảng Ngãi	7.26	Khá	
24	1723401010251	Tăng Thị Trà	13/09/1999	Nữ	Bệnh viện Tiên Phước-Quảng Nam	7.28	Khá	CB
25	1723401010252	Cao Thị Trang	01/11/1999	Nữ	diễn phú - diễn châu - nghệ an	7.07	Khá	
26	1723401010314	Nguyễn Ngọc Quế Anh	18/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.02	Khá	

Niêm yết danh sách có 26 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Tài chính - Ngân hàng (D17TC01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Tài chính - ngân hàng

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723402010001	Nguyễn Khả Ái	14/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.44	Khá	
2	1723402010002	Vương Ngọc Ái	19/11/1999	Nữ	Bình Dương	8.00	Giỏi	
3	1723402010004	Nguyễn Thu An	13/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	
4	1723402010005	Nguyễn Hoàng Anh	21/05/1999	Nam	Bình Dương	6.65	Trung Bình Khá	
5	1723402010009	Lê Ngọc Ánh	14/11/1999	Nữ	Đắk Lắk	6.79	Trung Bình Khá	
6	1723402010015	Nguyễn Thị Bình	01/03/1999	Nữ	Quảng Trị	7.41	Khá	
7	1723402010019	Huỳnh Thị Kim Chi	15/08/1999	Nữ	Bình Dương	8.22	Giỏi	CB
8	1723402010020	Nguyễn Hồng Quế Chi	08/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.22	Khá	
9	1723402010023	Đỗ Thị Thùy Dung	15/02/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.56	Khá	
10	1723402010030	Phan Thanh Dương	01/02/1999	Nam	TP. HCM	7.03	Khá	
11	1723402010031	Phan Thị Trang Đài	11/07/1999	Nữ	Tỉnh Đồng Nai	7.33	Khá	
12	1723402010034	Trần Công Đạt	03/12/1999	Nam	Vĩnh Phúc	6.79	Trung Bình Khá	
13	1723402010040	Huỳnh Thị Thanh Hằng	19/08/1999	Nữ	Phan Rang Tháp Chàm	7.14	Khá	
14	1723402010048	Nguyễn Thị Hòa	01/01/1999	Nữ	Cẩm Linh- Cẩm Xuyên -Hà Tĩnh	7.61	Khá	
15	1723402010053	Đặng Quốc Hùng	29/11/1999	Nam	Bình Dương	6.87	Trung Bình Khá	
16	1723402010055	Lê Xuân Huyền	22/05/1999	Nữ	Bệnh viện Quảng Ngãi	7.33	Khá	
17	1723402010059	Phạm Thị Mạnh Khương	27/06/1999	Nữ	Thôn Phú Khánh, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây hoà, tỉnh Phú Yên	7.80	Khá	CB
18	1723402010062	Đào Thị Thùy Linh	30/06/1999	Nữ	Đồng Hưng, Thái Bình	7.30	Khá	
19	1723402010201	Nguyễn Công Pháp	12/03/1999	Nam	Xã Nghĩa Thuận, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	7.02	Khá	
20	1723402010202	Phạm Thị Bình Yên	08/05/1997	Nữ	Tuy Hòa, Phú Yên	8.13	Giỏi	CB

Niêm yết danh sách có 20 sinh viên.

(Signature)
Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 341 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Tài chính - Ngân hàng (D17TC02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Tài chính - ngân hàng

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723402010066	Nguyễn Thị Linh	24/09/1999	Nữ	Văn Ngọc, Thanh Khai, Thanh Chương, Nghệ An	7.47	Khá	CB
2	1723402010068	Nguyễn Hoàng Long	13/02/1999	Nam	Trạm y tế xã Chánh Phú Hòa	7.16	Khá	CB
3	1723402010074	Đinh Lê Thị Kiều My	06/08/1998	Nữ	Đức Minh, Mỹ Đức, Quang Ngãi	7.03	Khá	CB
4	1723402010075	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	30/10/1999	Nữ	Kiên Giang	7.05	Khá	CB
5	1723402010076	Ngô Thị Tuyết Nga	29/05/1999	Nữ	Bình Phước	7.48	Khá	
6	1723402010079	Đặng Thanh Ngân	21/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.92	Khá	CB
7	1723402010080	Đặng Thị Kim Ngân	18/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.03	Khá	
8	1723402010085	Phạm Huỳnh Kim Ngân	14/11/1999	Nữ	Bà Mẹ Trẻ Em	7.66	Khá	
9	1723402010097	Lê Thanh Nhân	11/10/1999	Nam	Đồng Nai	6.98	Trung Bình Khá	
10	1723402010100	Trương Thị Ngọc Nhung	07/10/1999	Nữ	Mỹ Trinh, Phù Mỹ, Bình Định	7.84	Khá	CB
11	1723402010102	Nguyễn Diễm Quỳnh Như	02/10/1999	Nữ	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Bình Dương	7.12	Khá	
12	1723402010109	Lâm Bảo Phương	02/07/1999	Nam	bình dương	6.72	Trung Bình Khá	CB
13	1723402010111	Trần Thu Phương	18/05/1999	Nữ	Hồ Chí Minh	7.11	Khá	CB
14	1723402010118	Trần Bảo Sang	18/06/1999	Nam	Quảng Trị	7.20	Khá	
15	1723402010119	Nguyễn Thị Cẩm Sơn	04/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.99	Trung Bình Khá	CB
16	1723402010125	Phạm Thị Hoa Tiên	06/10/1999	Nữ	BÌNH DƯƠNG	7.40	Khá	CB
17	1723402010193	Đỗ Ngọc Tuyết	07/05/1999	Nữ	XOM 12, XA THAI THỊNH, HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH	7.08	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 17 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Tài chính - Ngân hàng (D17TC03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Tài chính - ngân hàng

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723402010130	Huỳnh Lương Anh Tuấn	23/07/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	6.75	Trung Bình Khá	
2	1723402010131	Tô Thị Mộng Tuyền	30/06/1999	Nữ	TPHCM	7.09	Khá	CB
3	1723402010135	Đỗ Hoài Thanh	07/06/1999	Nam	Bệnh xá Phước Hoà	6.95	Trung Bình Khá	CB
4	1723402010136	Huỳnh Phương Thanh	07/08/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.04	Khá	
5	1723402010137	Huỳnh Thị Huyền Thanh	30/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.68	Trung Bình Khá	
6	1723402010138	Ngô Lê Phương Thanh	03/12/1999	Nữ	TP HCM	6.37	Trung Bình Khá	
7	1723402010140	Nguyễn Phương Thanh	02/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.99	Trung Bình Khá	
8	1723402010141	Nguyễn Thị Thu Thanh	03/11/1999	Nữ	Thanh Hoá	6.49	Trung Bình Khá	
9	1723402010145	Nguyễn Thị Minh Thảo	17/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.93	Khá	CB
10	1723402010146	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/01/1999	Nữ	Quảng Nam	7.91	Khá	
11	1723402010147	Phạm Thị Phương Thảo	15/04/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.52	Khá	
12	1723402010151	Phan Ngọc Thi	06/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.18	Khá	CB
13	1723402010156	Lại Thị Thu	09/08/1999	Nữ	Nam Định	7.27	Khá	
14	1723402010160	Lê Thị Thùy Trang	08/03/1998	Nữ	Kiên Giang	7.56	Khá	CB
15	1723402010161	Nguyễn Thị Trang	18/08/1999	Nữ	Bình Dương	6.38	Trung Bình Khá	
16	1723402010167	Trương Thị Bảo Trâm	01/09/1999	Nữ	Bình Dương	8.46	Giỏi	CB
17	1723402010168	Lâm Bảo Trân	18/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.11	Khá	
18	1723402010169	Thái Thị Quyền Trân	06/05/1999	Nữ	Bệnh viện Long Hồ	7.18	Khá	
19	1723402010172	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	10/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.03	Khá	
20	1723402010174	Nguyễn Võ Anh Trúc	22/01/1999	Nữ	Bình Dương	6.82	Trung Bình Khá	
21	1723402010177	Bùi Thị Cẩm Vân	11/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.97	Trung Bình Khá	
22	1723402010179	Nguyễn Lê Bảo Vi	10/03/1999	Nữ	Ninh thuận	6.32	Trung Bình Khá	
23	1723402010181	Nguyễn Đình Vĩ	18/08/1999	Nam	Bình phước	7.30	Khá	
24	1723402010187	Nguyễn Kim Yến	11/11/1999	Nữ	Đồng Nai	7.71	Khá	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Tài chính - Ngân hàng (D17TC03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Tài chính - ngân hàng

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
25	1723402010189	Nguyễn Cam Phượng	Duy	06/05/1999	Nam	Bình Dương	6.85	Trung Bình Khá
26	1723402010190	Võ Anh	Thư	01/04/1999	Nữ	Tây Ninh	7.33	Khá
27	1723402010191	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	02/11/1999	Nữ	Kiên Giang	6.70	Trung Bình Khá
								CB

Niêm yết danh sách có 27 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371. ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1622202010025	Nguyễn Thị Biên	26/03/1998	Nữ	Huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	7.67	Khá	CB
2	1723402010207	Midxayvong Buaxomphou	30/05/1999	Nữ	Champasak	6.55	Trung Bình Khá	
3	1723403010002	Nguyễn Thúy An	28/04/1999	Nữ	Bệnh viện Châu Thành B, tỉnh Bến Tre	7.45	Khá	CB
4	1723403010003	Bùi Văn Anh	22/04/1999	Nữ	Thái Bình	7.08	Khá	CB
5	1723403010005	Điền Thị Vân Anh	03/02/1999	Nữ	Bình Long, Bình Phước	6.72	Trung Bình Khá	CB
6	1723403010007	Hoàng Thị Thùy Anh	06/01/1999	Nữ	Dầu Tiếng	7.07	Khá	
7	1723403010011	Nguyễn Tú Anh	19/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.92	Khá	CB
8	1723403010012	Nguyễn Thị Kim Anh	23/11/1999	Nữ	Thành phố hồ chí minh	7.51	Khá	CB
9	1723403010013	Nguyễn Thị Lan Anh	17/10/1999	Nữ	bình phước	6.82	Trung Bình Khá	CB
10	1723403010019	Nguyễn Thanh Ân	11/11/1999	Nam	Bình Thuận	7.26	Khá	
11	1723403010020	Nguyễn Chí Bảo	06/12/1999	Nam	Bình Thuận	7.01	Khá	
12	1723403010021	Lê Thị Bé	28/08/1999	Nữ	Thôn 2, xã Đại Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	7.13	Khá	CB
13	1723403010022	Nguyễn Thị Mộng Bích	06/12/1999	Nữ	Tân Bình Thành phố Tây Ninh	7.53	Khá	CB
14	1723403010023	Nguyễn Thị Ngọc Bích	05/04/1999	Nữ	BV Thuận An	6.83	Trung Bình Khá	CB
15	1723403010024	Bùi Phạm Mạnh Công	26/03/1999	Nam	Bình Dương	7.94	Khá	CB
16	1723403010028	Trần Thị Kim Chi	07/06/1999	Nữ	Tại nhà	7.12	Khá	CB
17	1723403010029	Hoàng Thị Mai Chinh	10/11/1999	Nữ	bình phước	6.91	Trung Bình Khá	
18	1723403010031	Mai Công Danh	24/12/1998	Nam	Lạc An, Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	7.81	Khá	CB
19	1723403010032	Hà Thị Thu Diễm	26/05/1999	Nữ	Bình Phước	6.68	Trung Bình Khá	CB
20	1723403010033	Liều Ngọc Diễm	25/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.93	Trung Bình Khá	CB
21	1723403010036	Đỗ Thị Ngọc Dung	20/09/1999	Nữ	Trạm y tế xã Bình Khánh Đông	7.12	Khá	CB
22	1723403010038	Nguyễn Thị Thùy Dung	27/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.08	Khá	CB

Trang 1/2
[Signature]



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723403010039	Nguyễn Thị Thùy Dung	11/06/1999	Nữ	Trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên	7.46	Khá	CB
24	1723403010041	Vũ Ngọc Dung	15/11/1999	Nữ	bệnh viện Từ Dũ	7.95	Khá	CB
25	1723403010043	Hoàng Thị Mỹ Duyên	19/05/1999	Nữ	Bình Phước	7.65	Khá	CB
26	1723403010044	Kim Thị Bích Duyên	01/07/1999	Nữ	Trạm xá xã Tân Định	7.29	Khá	CB
27	1723403010046	Lê Thị Mỹ Duyên	17/03/1999	Nữ	Quảng Ngãi	6.82	Trung Bình Khá	CB
28	1723403010047	Lê Thị Mỹ Duyên	30/10/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.40	Khá	CB
29	1723403010049	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	11/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.70	Khá	CB
30	1723403010050	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	03/10/1999	Nữ	Nhiệm Định Hưng, xã Tân Nghiệp, huyện Tuy An, Phú Yên	7.00	Khá	

Niêm yết danh sách có 30 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723403010059	Nguyễn Thị Trà Giang	20/08/1999	Nữ	Bình Định	7.25	Khá	CB
2	1723403010063	Võ Thị Thu Hà	22/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.43	Khá	CB
3	1723403010065	Lê Thị Hồng Hạnh	01/05/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.96	Khá	CB
4	1723403010067	Nguyễn Thị Ngân Hạnh	09/03/1999	Nữ	THANH HÓA	6.95	Trung Bình Khá	
5	1723403010069	Trần Ngọc Hạnh	01/01/1999	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	7.77	Khá	CB
6	1723403010070	Trần Thị Hạnh	01/07/1999	Nữ	Bình Phước	8.13	Giỏi	
7	1723403010073	Nguyễn Thị Thúy Hằng	26/11/1999	Nữ	Đàklak	8.38	Giỏi	CB
8	1723403010074	Tạ Thị Mỹ Hằng	10/10/1999	Nữ	Quảng Ngãi	7.80	Khá	CB
9	1723403010076	Trần Thị Thu Hằng	18/08/1999	Nữ	Đồng Nai	8.58	Giỏi	CB
10	1723403010077	Trịnh Xuân Hằng	10/12/1999	Nữ	Bình Dương	8.57	Giỏi	CB
11	1723403010080	Nguyễn Thị Thu Hậu	30/06/1999	Nữ	Bình Dương	8.08	Giỏi	CB
12	1723403010085	Phạm Thị Hiền	14/02/1999	Nữ	Hà Tĩnh	7.19	Khá	
13	1723403010090	Võ Thị Kim Hoa	10/09/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa tỉnh bình dương	7.61	Khá	CB
14	1723403010091	Bùi Thị Dung Hoà	13/12/1999	Nữ	Bình dương	7.22	Khá	
15	1723403010099	Nguyễn Thị Mỹ Huệ	04/12/1999	Nữ	Phú Yên	8.44	Giỏi	CB
16	1723403010101	Lê Thị Khánh Huyền	15/11/1999	Nữ	Phú An	8.08	Giỏi	CB
17	1723403010102	Nguyễn Thị Mộng Huyền	28/06/1999	Nữ	An Giang	7.33	Khá	CB
18	1723403010103	Nguyễn Thị Thanh Huyền	30/05/1999	Nữ	Bình Dương	8.69	Giỏi	CB
19	1723403010104	Phạm Thị Ngọc Huyền	31/07/1999	Nữ	Núi Thành, Quảng Nam	7.54	Khá	CB
20	1723403010108	Lê Thị Lan Hương	10/01/1999	Nữ	Đăk Lăk	7.91	Khá	CB
21	1723403010269	Huỳnh Thị Bích Thủy	07/09/1999	Nữ	trạm y tế xã Minh Hòa	6.91	Trung Bình Khá	
22	1723403010270	Phạm Thị Thủy	28/08/1999	Nữ	Thanh hóa	6.45	Trung Bình Khá	
23	1723403010340	Hoàng Phương Linh	01/08/1999	Nữ	Lâm Thao - Phú Thọ	8.48	Giỏi	CB
24	1723403010341	Nguyễn Thị Hồng Diễm	20/12/1999	Nữ	Bệnh viện Thủ Thừa	8.68	Giỏi	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
-----	-------	--------------	-----------	------	----------	-----	----------	---------------

Niêm yết danh sách có 24 sinh viên.

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723403010052	Phạm Thị Thùy Dương	25/10/1999	Nữ	Bình Dương	8.19	Giỏi	CB
2	1723403010110	Trần Thị Quỳnh Hương	19/06/1999	Nữ	Đắk Nông	7.77	Khá	CB
3	1723403010111	Trần Thị Thu Hương	24/04/1999	Nữ	Bệnh Viện Triệu Hải	8.30	Giỏi	CB
4	1723403010112	Vũ Thị Hương	19/04/1999	Nữ	Nam Hùng, Nam Trục, Nam Định	6.94	Trung Bình Khá	
5	1723403010113	Nguyễn Thị Hường	13/10/1999	Nữ	Thái Bình	8.12	Giỏi	CB
6	1723403010115	Phạm Thị Thúy Kiều	10/03/1999	Nữ	Trạm y tế xã Hoài Xuân	7.48	Khá	CB
7	1723403010117	Nguyễn Hoàng Kim Khánh	27/01/1999	Nữ	TP Hồ Chí Minh	7.22	Khá	CB
8	1723403010120	Cao Thị Lan	19/12/1999	Nữ	xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	8.87	Giỏi	CB
9	1723403010121	Nguyễn Thị Kim Lan	26/02/1999	Nữ	Tân Hiệp - Kiên Giang	8.06	Giỏi	
10	1723403010122	Nguyễn Thị Tuyết Lan	17/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.47	Khá	CB
11	1723403010126	Dương Trúc Linh	27/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.79	Khá	CB
12	1723403010132	Trần Ngọc Linh	18/11/1999	Nữ	TP Hồ Chí Minh	8.48	Giỏi	CB
13	1723403010135	Trương Thị Mỹ Linh	26/10/1999	Nữ	Gia Lai	7.24	Khá	CB
14	1723403010138	Phan Thị Luyến	26/09/1999	Nữ	Đak Lak	8.38	Giỏi	CB
15	1723403010142	Trần Thị Tuyết Mai	29/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.21	Khá	
16	1723403010143	Bùi Phạm Mạnh Minh	26/03/1999	Nam	Bình Dương	7.96	Khá	CB
17	1723403010144	Trần Thị Kim Minh	25/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.70	Trung Bình Khá	
18	1723403010147	Trương Thị Ly Na	27/06/1999	Nữ	Bình Dương	6.77	Trung Bình Khá	
19	1723403010151	Nguyễn Thanh Nga	08/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.60	Khá	CB
20	1723403010153	Nguyễn Thị Kim Ngân	10/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.02	Khá	CB
21	1723403010156	Huỳnh Bảo Ngọc	28/12/1999	Nữ	Bình Dương	8.30	Giỏi	CB
22	1723403010157	Nguyễn Hà Ngọc	13/05/1999	Nam	Gia Lai	7.54	Khá	CB
23	1723403010160	Hồ Thị Phương Nguyên	24/11/1999	Nữ	BÌNH DƯƠNG	7.43	Khá	CB

(Signature)
1/2

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP**

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
-----	-------	--------------	-----------	------	----------	-----	----------	---------------

Niêm yết danh sách có 23 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723403010166	Đoàn Thị Yến Nhi	28/08/1999	Nữ	Tỉnh Bình Dương	6.72	Trung Bình Khá	CB
2	1723403010167	Huỳnh Yến Nhi	08/11/1999	Nữ	Bắc Bình-Bình Thuận	6.95	Trung Bình Khá	
3	1723403010176	Hoàng Thị Nhung	06/12/1999	Nữ	Huyện Nghi Xuân Tỉnh Hà Tĩnh	7.05	Khá	CB
4	1723403010177	Huỳnh Cẩm Nhung	11/05/1999	Nữ	Bình Dương	6.59	Trung Bình Khá	CB
5	1723403010178	Nguyễn Thị Hồng Nhung	02/09/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.40	Khá	
6	1723403010182	Trịnh Tuyết Nhung	26/04/1999	Nữ	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Bình Dương	6.74	Trung Bình Khá	CB
7	1723403010187	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18/09/1999	Nữ	Trung tâm y tế Thuận An - Bình Dương	7.39	Khá	
8	1723403010188	Võ Ngọc Huỳnh Như	27/05/1998	Nữ	Bình Dương	8.45	Giỏi	CB
9	1723403010189	Võ Thị Huỳnh Như	06/07/1999	Nữ	Tiền Giang	7.35	Khá	
10	1723403010192	Phan Văn Phong	22/10/1998	Nam	Kiên Giang	7.61	Khá	
11	1723403010196	Cù Thị Thùy Phương	08/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.76	Trung Bình Khá	
12	1723403010197	Hoàng Thị Phương	30/11/1999	Nữ	huyện Hưng Hà- tỉnh Thái Bình	7.22	Khá	
13	1723403010198	Nguyễn Hoài Phương	27/07/1999	Nam	Bình Dương	6.51	Trung Bình Khá	CB
14	1723403010199	Nguyễn Thị Hoài Phương	25/08/1998	Nữ	bình dương	7.18	Khá	
15	1723403010202	Võ Thị Trúc Phương	27/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.06	Khá	
16	1723403010205	Hoàng Thị Phương	19/08/1999	Nữ	Quảng Bình	7.25	Khá	CB
17	1723403010208	Huỳnh Thanh Quyên	31/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.39	Khá	CB
18	1723403010213	Nguyễn Thị Như Quỳnh	19/07/1999	Nữ	Trà Vinh	7.07	Khá	CB
19	1723403010214	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	24/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.38	Khá	CB
20	1723403010215	Nguyễn Thị Quỳnh	10/12/1999	Nữ	Nam Định	6.90	Trung Bình Khá	CB
21	1723403010332	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	08/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.08	Khá	CB
22	1723403010333	Nguyễn Cao Như Uyên	25/08/1999	Nữ	Tỉnh Bình Dương	6.89	Trung Bình Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723403010338	Võ Thị Kim Tú	22/04/1999	Nữ	Bình Phước	7.30	Khá	
24	1723403010339	Nguyễn Vũ Trà My	29/01/1999	Nữ	Cần Thơ	7.32	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 24 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT05)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723403010219	Nguyễn Thị Mai Sang	14/03/1999	Nữ	Dầu Tiếng	8.08	Giỏi	CB
2	1723403010222	Dương Thị Cẩm Tiên	26/09/1999	Nữ	An Giang	7.27	Khá	
3	1723403010232	Nguyễn Thị Kim Tuyền	10/08/1999	Nữ	TP.HCM	6.78	Trung Bình Khá	CB
4	1723403010235	Nguyễn Thị Tuyền	08/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.13	Khá	CB
5	1723403010239	Lê Thị Hồng Tươi	18/11/1999	Nữ	Bình Dương	6.75	Trung Bình Khá	
6	1723403010242	Lê Như Thanh	03/08/1999	Nữ	Đồng Nai	8.44	Giỏi	CB
7	1723403010244	Ngô Thị Thanh	05/03/1999	Nữ	Bình Phước	7.11	Khá	
8	1723403010246	Nguyễn Thị Thanh Thanh	21/08/1999	Nữ	Bình Phước	7.04	Khá	
9	1723403010250	Hoàng Thị Thảo	20/08/1999	Nữ	Bình Dương	6.81	Trung Bình Khá	
10	1723403010252	Ngô Thị Phương Thảo	05/10/1996	Nữ	Tây Ninh	7.21	Khá	
11	1723403010255	Nguyễn Thị Thanh Thảo	19/10/1999	Nữ	Dĩ An	7.04	Khá	
12	1723403010256	Nguyễn Thị Thảo	28/04/1998	Nữ	Sóc Trăng	7.50	Khá	
13	1723403010259	Võ Thanh Thảo	02/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.22	Khá	CB
14	1723403010261	Trần Thị Thi	09/09/1999	Nữ	An Giang	7.36	Khá	
15	1723403010262	Nguyễn Võ Hồng Thiện	24/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.19	Khá	
16	1723403010265	Trần Thị Thùy Thơm	05/08/1999	Nữ	Nam Định	7.33	Khá	CB
17	1723403010266	Hoàng Thị Thu	19/04/1999	Nữ	Bắc Giang	7.34	Khá	CB
18	1723403010268	Lê Thị Thu Thủy	25/10/1999	Nữ	Trạm y tế xã Tân Định - huyện Tân Uyên - tỉnh Bình Dương	6.62	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 18 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 1/1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT06)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723403010272	Trần Thị Thanh Thúy	06/08/1999	Nữ	Bình dương	7.00	Khá	
2	1723403010275	Nguyễn Anh Thư	15/12/1999	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	6.99	Trung Bình Khá	
3	1723403010278	Võ Anh Thư	12/12/1999	Nữ	Tỉnh Tiền Giang	6.47	Trung Bình Khá	
4	1723403010283	Mai Ngọc Thu Trang	09/05/1999	Nữ	Tp Hồ Chí Minh	6.89	Trung Bình Khá	CB
5	1723403010284	Nguyễn Tú Trang	11/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.09	Khá	CB
6	1723403010290	Phạm Thị Thu Trang	29/10/1999	Nữ	Long An	7.40	Khá	
7	1723403010291	Trần Thị Thu Trang	14/09/1999	Nữ	Nghệ An	6.82	Trung Bình Khá	
8	1723403010294	Ngô Thị Ngọc Trâm	06/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.51	Khá	
9	1723403010296	Nguyễn Thị Diễm Trinh	25/01/1999	Nữ	bình dương	6.97	Trung Bình Khá	
10	1723403010298	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	30/10/1999	Nữ	Thị trấn Chí Thạnh-Tuy An-Phú Yên	8.66	Giỏi	CB
11	1723403010299	Trương Mai Phương Trinh	01/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.95	Trung Bình Khá	CB
12	1723403010301	Nguyễn Thanh Trúc	28/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	CB
13	1723403010304	Nguyễn Trung Trục	28/05/1999	Nam	Bình Dương	6.92	Trung Bình Khá	CB
14	1723403010308	Lê Thị Tú Uyên	14/06/1999	Nữ	Ninh Thuận	7.14	Khá	CB
15	1723403010313	Phạm Thùy Vân	29/03/1999	Nữ	Phước Hòa, Bình Dương	6.72	Trung Bình Khá	CB
16	1723403010314	Kim Văn Võ	20/08/1998	Nam	Bệnh viện Châu Đốc	7.79	Khá	
17	1723403010315	Phan Bình Vũ	17/10/1997	Nam	Bến Cát	8.67	Giỏi	CB
18	1723403010316	Trần Thị Vui	20/09/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.31	Khá	CB
19	1723403010317	Bùi Thị Kim Vy	25/07/1999	Nữ	Đak lak	7.22	Khá	
20	1723403010319	Nguyễn Hoàng Ngọc Vy	22/01/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.33	Khá	
21	1723403010320	Tổng Ngọc Vy	24/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	CB
22	1723403010321	Lê Thị Thanh Xuân	05/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	
23	1723403010324	Huỳnh Thị Như Ý	07/03/1999	Nữ	Lai Hưng	8.15	Giỏi	CB
24	1723403010325	Nguyễn Hoài Như Ý	02/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.98	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Kế toán (D17KT06)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Kế toán

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
25	1723403010326	Dương Thị Hoàng Yến	07/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.79	Khá	
26	1723403010328	Đỗ Hoàng Yến	26/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.09	Khá	CB
27	1723403010329	Nguyễn Thị Tố Như	09/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.88	Khá	CB
28	1723403010330	Nguyễn Thị Lan Anh	08/11/1999	Nữ	Bắc Giang	6.55	Trung Bình Khá	
29	1723403010342	Nguyễn Thị Hải Yến	23/12/1999	Nữ	Ninh Bình	8.45	Giỏi	CB
30	1723403010343	Nguyễn Thị Thúy	28/06/1999	Nữ	Vĩnh An - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	7.81	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 30 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 571 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Công nghiệp (D17QC01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý công nghiệp

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1525106010088	Lê Anh Phương	16/04/1997	Nam	Bình Dương	7.80	Khá	CB
2	1625106010077	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	22/12/1998	Nữ	Bình Phước	7.09	Khá	
3	1725106010001	Nguyễn Kim Anh	15/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.39	Khá	CB
4	1725106010004	Nguyễn Thị Vân Anh	01/01/1999	Nữ	An Giang	7.44	Khá	
5	1725106010005	Trần Thị Kim Anh	18/06/1998	Nữ	Thừa Thiên Huế	6.90	Trung Bình Khá	
6	1725106010007	Ngô Lê Hoàng Ân	07/11/1999	Nam	Bình dương	7.08	Khá	
7	1725106010008	Đoàn Thanh Châu	24/04/1999	Nam	Bình Dương	7.63	Khá	
8	1725106010011	Tạ Thị Bích Chung	07/10/1999	Nữ	Phú yên	7.06	Khá	
9	1725106010013	Nguyễn Ngọc Diệu	17/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.65	Khá	CB
10	1725106010014	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	22/03/1999	Nữ	Thị trấn Eadrang - EaH'leo - Đắk Lắk	7.17	Khá	CB
11	1725106010017	Trương Thị Mỹ Duyên	11/05/1999	Nữ	Tây Ninh	7.15	Khá	
12	1725106010019	Phạm Hữu Diên	19/07/1999	Nam	Bình Dương	7.36	Khá	CB
13	1725106010022	Nguyễn Thị Diệu Hạnh	03/07/1999	Nữ	kiên Giang	7.60	Khá	CB
14	1725106010024	Nguyễn Ngọc Như Hào	21/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.28	Khá	
15	1725106010027	Lưu Thị Thanh Hằng	11/12/1999	Nữ	Phú yên	7.19	Khá	
16	1725106010028	Nguyễn Minh Hằng	07/02/1999	Nữ	Bắc Giang	6.70	Trung Bình Khá	
17	1725106010030	Đặng Thế Hiên	02/04/1998	Nam	Bình Phước	7.22	Khá	
18	1725106010034	Phan Kim Hoa	05/11/1999	Nữ		7.35	Khá	
19	1725106010035	Trịnh Thị Hoài	14/08/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.57	Khá	
20	1725106010038	Trần Văn Hùng	21/04/1998	Nam	Phú Thọ	7.43	Khá	
21	1725106010039	Thái Gia Huy	06/03/1999	Nam	Bình Dương	7.22	Khá	
22	1725106010045	Trần Thị Mỹ Kiều	31/07/1999	Nữ	Đồng Nai	7.08	Khá	
23	1725106010097	Nguyễn Thị Hồng Phượng	29/03/1999	Nữ	Đồng Nai	7.39	Khá	
24	1725106010164	Nguyễn Thanh Hằng	22/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.25	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Công nghiệp (D17QC01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý công nghiệp

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
25	1725106010169	Trần Thị Mỹ Duyên	26/11/1999	Nữ	Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	
26	1725106010170	Vũ Thị Trúc Ngân	12/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.17	Khá	
27	1725106010172	Ngô Thị Điệp	18/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.03	Khá	
28	1725106010173	Phạm Điền Thái Hà	17/08/1999	Nữ	Bình Phước	7.12	Khá	
29	1725106010174	Nguyễn Xuân Nhi	04/01/1999	Nữ	Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	CB
30	1725106010175	Lê Minh Hào	12/08/1999	Nam	Bình Dương	7.26	Khá	CB
31	1725106010176	Hoàng Thị Trang	08/10/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.12	Khá	
32	1725106010177	Võ Thành An	15/08/1999	Nam	Đồng Nai	7.42	Khá	

Niêm yết danh sách có 32 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Công nghiệp (D17QC02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý công nghiệp

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1725106010048	Dương Châu Linh	30/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.24	Khá	
2	1725106010051	Nguyễn Thị Cẩm Linh	04/08/1999	Nữ	Bình Dương	6.95	Trung Bình Khá	
3	1725106010052	Nguyễn Thị Mỹ Linh	15/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	
4	1725106010054	Nguyễn Thị Yến Linh	06/07/1999	Nữ	Bình Định	7.20	Khá	
5	1725106010056	Trần Thị Mỹ Linh	06/09/1999	Nữ	Thừa Thiên Huế	7.28	Khá	
6	1725106010057	Phạm Thị Thúy Loan	29/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.14	Khá	
7	1725106010058	Phùng Thị Ngọc Loan	05/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.69	Khá	CB
8	1725106010063	Nguyễn Hoàng Minh	27/10/1999	Nam	Phường Hòa Bình	7.15	Khá	
9	1725106010064	Phạm Thị Minh	29/08/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.44	Khá	
10	1725106010065	Vũ Thị Hải Minh	09/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.99	Khá	CB
11	1725106010072	Trần Huy Nam	12/02/1999	Nam	hưng yên	7.03	Khá	
12	1725106010073	Hồ Thị Hằng Nga	10/03/1999	Nữ	Sơn Ninh - Hương Sơn - Hà Tĩnh	7.41	Khá	
13	1725106010074	Nguyễn Bảo Ngân	15/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.52	Khá	CB
14	1725106010076	Phạm Thị Thanh Ngân	09/07/1999	Nữ	Bình dương	7.40	Khá	
15	1725106010078	Trần Lê Thanh Nhân	05/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.41	Khá	
16	1725106010081	Nguyễn Lưu Yến Nhi	19/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.74	Khá	CB
17	1725106010082	Nguyễn Thị Ánh Nhi	07/07/1999	Nữ	trung tâm y tế Tân Uyên	7.36	Khá	CB
18	1725106010083	Võ Thị Yến Nhi	15/03/1999	Nữ	Trung tâm y tế thị xã	7.36	Khá	
19	1725106010084	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/01/1999	Nữ	Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	
20	1725106010085	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24/02/1999	Nữ	Thôn Định Trung 2, Xã An Định, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên	7.93	Khá	CB
21	1725106010086	Nguyễn Thị Hồng Nhung	02/11/1999	Nữ	Trạm Y Tế Phú Hòa	7.38	Khá	CB
22	1725106010087	Nguyễn Thị Nhung	01/04/1999	Nữ	Nghệ An	7.51	Khá	CB
23	1725106010089	Nguyễn Thị Huỳnh Như	25/04/1999	Nữ	Tây Ninh	7.99	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Công nghiệp (D17QC02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý công nghiệp

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
24	1725106010093	Bùi Thị Hồng Phương	31/07/1999	Nữ	Bệnh viện da khoa tỉnh Bình Dương	7.61	Khá	CB
25	1725106010157	Trần Thị Phương Uyên	10/11/1999	Nữ	Trạm y tế thị trấn An Thạnh	7.14	Khá	
26	1725106010159	Võ Thị Tường Vy	05/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.30	Khá	
27	1725106010163	Tổng Thị Thuận	31/05/1999	Nữ	Bình Thuận	7.77	Khá	CB

Niên yết danh sách có 27 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Công nghiệp (D17QC03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý công nghiệp

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1725106010096	Trần Nguyễn Thanh Phương	15/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.56	Khá	
2	1725106010109	Nguyễn Thị Ngọc Tỏ	21/09/1999	Nữ	Xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	7.24	Khá	CB
3	1725106010113	Nguyễn Thanh Tuyền	04/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.65	Khá	
4	1725106010122	Nguyễn Thị Hồng Thắm	03/08/1999	Nữ	Tây Ninh	7.47	Khá	
5	1725106010123	Nguyễn Trần Bảo Thi	05/03/1999	Nữ	Tiền Giang	7.12	Khá	
6	1725106010126	Mai Thị Thủy	07/04/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.01	Khá	
7	1725106010129	Nguyễn Thị Phương Trang	07/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	
8	1725106010130	Nguyễn Thị Quế Trân	24/04/1999	Nữ	Phú Yên	7.08	Khá	
9	1725106010133	Lý Lâm Trường	07/03/1999	Nam	Bình Dương	7.17	Khá	
10	1725106010135	Nguyễn Thị Thu Vân	25/09/1999	Nữ	Trung tâm y tế Tân Uyên	7.46	Khá	CB
11	1725106010137	Phạm Kiều Thy Vy	17/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.66	Khá	
12	1725106010138	Phan Thị Kim Xa	07/02/1999	Nữ	Long An	7.23	Khá	
13	1725106010142	Tô Thị Yến	10/07/1998	Nữ	Thanh Hóa	7.22	Khá	CB
14	1725106010145	Nguyễn Thị Ngọc Bích	27/08/1999	Nữ	tp HCM	7.40	Khá	
15	1725106010146	Trần Hương Ly	16/03/1999	Nữ	Ninh Bình	6.84	Trung Bình Khá	CB
16	1725106010149	Đoàn Thị Tha	14/04/1998	Nữ	Trảng Bàng Tây Ninh	7.02	Khá	CB

Niên yết danh sách có 16 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Hành chính (D17LUHC01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010117	Bùi Thị Thanh	Hiền	25/06/1999	Nữ	Bình Phước	6.53	Trung Bình Khá	
2	1723801010132	Trần Thị	Hoa	19/12/1999	Nữ	Bình Định	6.58	Trung Bình Khá	
3	1723801010182	Phan Thị Kim	Liên	06/02/1999	Nữ	NINH THUẬN	7.70	Khá	
4	1723801010190	Đặng Thị Kiều	Linh	02/02/1999	Nữ	Gia Lai	7.75	Khá	CB
5	1723801010220	Nguyễn Thị Hồng	Minh	11/01/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.15	Khá	CB
6	1723801010226	Hán Thị Kim	Mỹ	30/10/1999	Nữ	Hữu Đức- Phước Hữu- Ninh Phước- Ninh Thuận	6.47	Trung Bình Khá	
7	1723801010255	Lê Thanh	Nhận	12/08/1999	Nữ	Xã Phú Mỹ, Thị Xã Thủ Dầu Một, Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 7 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Hành chính (D17LUHC02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010277	Đàng Nữ Quỳnh Như	08/03/1999	Nữ	Tân Đức, Phước Hữu, Ninh Phước, Ninh Thuận	6.60	Trung Bình Khá	
2	1723801010297	Dương Trọng Phúc	14/10/1999	Nam	Bình Dương	6.74	Trung Bình Khá	
3	1723801010303	Phùng Trùng Phùng	25/09/1999	Nam	Bình Dương	6.90	Trung Bình Khá	
4	1723801010349	Trần Ngọc Tín	26/07/1999	Nam	Bình Thuận	6.57	Trung Bình Khá	
5	1723801010381	Hồ Tấn Thành	07/08/1999	Nam	Gia Lai	6.37	Trung Bình Khá	
6	1723801010432	Lâm Thị Hoài Thương	19/05/1999	Nữ	Đồng Nai	6.49	Trung Bình Khá	
7	1723801010467	Phạm Minh Trung	09/10/1999	Nam	Bệnh Viện công ty cao su Dầu Tiếng	6.78	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 7 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Kinh tế Quốc tế (D17LUQT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010008	Cao Thị Hoàng Anh	20/11/1999	Nữ	Phú Yên	7.19	Khá	CB
2	1723801010027	Lê Thế Bảo	28/12/1999	Nam	Bình Dương	8.43	Giỏi	CB
3	1723801010035	Trương Thanh Bình	13/12/1999	Nam	Tp Hồ Chí Minh	7.25	Khá	CB
4	1723801010037	Phạm Thị Cẩm	01/02/1999	Nữ	xã Hải Sơn huyện Hải Lăng tỉnh Quảng Trị	7.18	Khá	
5	1723801010046	Lê Quang Chung	01/01/1999	Nam	Nam Trung- ChuKBô- Krông Búk- Đắk Lắk	7.28	Khá	CB
6	1723801010053	Tạ Thanh Dung	10/11/1999	Nữ	Bình Phước	6.84	Trung Bình Khá	
7	1723801010055	Võ Thị Kim Dung	21/04/1999	Nữ	TP HCM	7.00	Khá	CB
8	1723801010062	Phan Yến Duy	30/09/1999	Nữ	Cà Mau	6.70	Trung Bình Khá	
9	1723801010065	Võ Thị Mỹ Duyên	15/04/1999	Nữ	Tỉnh Bến Tre	7.28	Khá	CB
10	1723801010067	Lê Giàu Huỳnh	30/05/1999	Nữ	Bệnh Viện Tân Thạnh	7.36	Khá	CB
11	1723801010080	Lê Thị Cẩm Giang	13/10/1999	Nữ	Bệnh viện huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	7.11	Khá	
12	1723801010104	Lê Thị Bích Hằng	04/01/1999	Nữ	Ninh Thuận	7.35	Khá	CB
13	1723801010106	Ngô Thị Thúy Hằng	21/12/1999	Nữ	Xã Ta Lai - Tân Phú - Đồng Nai	7.05	Khá	
14	1723801010112	Nguyễn Lê Diễm Hân	01/06/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa TP HCM	7.41	Khá	
15	1723801010115	Bùi Tấn Hậu	02/12/1999	Nam	xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre	7.15	Khá	
16	1723801010116	Võ Phúc Hậu	11/11/1999	Nam	Khánh Hoà	6.90	Trung Bình Khá	
17	1723801010125	Lê Văn Hiệp	23/05/1999	Nam	Khánh Hòa	7.34	Khá	
18	1723801010150	Trần Thị Thanh Huyền	29/10/1999	Nữ	Vĩnh An - Vĩnh Linh - Quảng Trị	6.67	Trung Bình Khá	
19	1723801010155	Nguyễn Hữu Hưng	12/07/1999	Nam	Bình Dương	7.28	Khá	CB
20	1723801010159	Bế Thị Hường	07/05/1998	Nữ	đaklak	6.52	Trung Bình Khá	
21	1723801010161	Phạm Hoài Hường	24/09/1999	Nam	Bình Dương	7.46	Khá	CB
22	1723801010173	Nguyễn Thị Lại	07/01/1998	Nữ	Quảng Trị	7.23	Khá	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Kinh tế Quốc tế (D17LUQT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723801010181	Hoàng Thị Kim Liên	29/06/1999	Nữ	Bình Dương	6.47	Trung Bình Khá	
24	1723801010187	Chu Thị Mai Linh	04/11/1999	Nữ	Bình Phước	6.61	Trung Bình Khá	
25	1723801010193	Nguyễn Thị Mỹ Linh	15/10/1999	Nữ	Hòa Bình 1, Tây Hòa, Phú Yên	6.58	Trung Bình Khá	
26	1723801010197	Thái Lâm Triều Linh	23/08/1999	Nữ	Tiền Giang	6.87	Trung Bình Khá	CB
27	1723801010202	Phan Thị Kim Loan	21/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.05	Khá	CB
28	1723801010212	Lê Thị Lý	07/11/1999	Nữ	Vĩnh Phúc	6.14	Trung Bình Khá	
29	1723801010215	Hoàng Thị Mai	01/11/1999	Nữ	Đồng Nai	6.88	Trung Bình Khá	
30	1723801010222	Nguyễn Trần Công Minh	26/01/1998	Nam	Đắk Lắk	6.94	Trung Bình Khá	
31	1723801010229	Đỗ Thị Ni	10/01/1999	Nữ	Tỉnh Tiền Giang	7.67	Khá	
32	1723801010231	Bồ Thị Thanh Ngân	10/07/1998	Nữ	Bình Dương	7.59	Khá	CB
33	1723801010235	Thái Thanh Ngân	16/01/1999	Nữ	Tỉnh Bình Dương	7.87	Khá	CB
34	1723801010239	Đoàn Bích Ngọc	14/12/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương	7.10	Khá	
35	1723801010241	Lê Thị Bích Ngọc	20/01/1999	Nữ	Hàm Tân - Bình Thuận	7.93	Khá	CB
36	1723801010254	Lê Nguyễn Thanh Nhân	22/09/1999	Nam	Vĩnh Long	7.02	Khá	CB
37	1723801010260	Bồ Thị Hồng Nhi	31/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.09	Khá	
38	1723801010264	Mai Yến Nhi	17/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.26	Khá	
39	1723801010265	Nguyễn Thị Ái Nhi	04/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.65	Khá	CB
40	1723801010270	Trần Thị Tuyết Nhi	02/02/1999	Nữ	Quảng Ngãi	6.50	Trung Bình Khá	
41	1723801010274	Lưu Thị Hồng Nhung	28/03/1999	Nữ	Phú Yên	7.46	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 41 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Kinh tế Quốc tế (D17LUQT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010285	Bùi Công Nhựt	12/11/1999	Nam	Bình Dương	6.66	Trung Bình Khá	CB
2	1723801010286	Đỗ Kim Oanh	01/10/1999	Nữ	Thọ Xuân-Thanh Hóa	7.01	Khá	
3	1723801010301	Lê Thị Hồng Phúc	06/08/1999	Nữ	Tây Ninh	6.90	Trung Bình Khá	
4	1723801010302	Nguyễn Hoài Phúc	08/11/1997	Nam	Bình Dương	6.67	Trung Bình Khá	
5	1723801010316	Trần Thị Bích Phượng	29/01/1999	Nữ	TPHCM	6.56	Trung Bình Khá	
6	1723801010323	Lê Như Quỳnh	17/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.63	Khá	CB
7	1723801010330	Nguyễn Trọng Sơn	14/08/1998	Nam	Bình phước	6.54	Trung Bình Khá	
8	1723801010358	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	31/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.00	Khá	CB
9	1723801010371	Lê Thị Tuyền	08/03/1998	Nữ	Đaklak	6.49	Trung Bình Khá	
10	1723801010382	Huỳnh Ngọc Phước Thành	22/12/1999	Nam	Bình Dương	6.77	Trung Bình Khá	CB
11	1723801010383	Chu Thị Thu Thảo	12/11/1999	Nữ	đồng nai	6.68	Trung Bình Khá	CB
12	1723801010404	Nguyễn Phúc Thiện	21/03/1999	Nam	Bình Dương	6.77	Trung Bình Khá	CB
13	1723801010406	Phạm Bồ Quốc Thịnh	04/04/1999	Nam	Trạm y tế Thái Hòa	6.51	Trung Bình Khá	
14	1723801010411	Bùi Thị Thu	08/06/1999	Nữ	Đức Minh , Mộ Đức , Quảng Ngãi	6.66	Trung Bình Khá	
15	1723801010424	Phạm Thị Thúy	08/03/1999	Nữ	Nghĩa Kỳ - Tư Nghĩa - Quảng Ngãi	7.20	Khá	CB
16	1723801010425	Vi Bích Thúy	05/01/1999	Nữ	đắk lắk	6.84	Trung Bình Khá	CB
17	1723801010426	Vy Thị Kim Thúy	11/03/1999	Nữ	Bình thuận	6.79	Trung Bình Khá	
18	1723801010428	Đỗ Hoàng Ánh Thư	04/09/1999	Nữ	Tây Ninh	6.44	Trung Bình Khá	
19	1723801010430	Hồ Thị Thanh Thư	04/05/1998	Nữ	Bình Dương	7.07	Khá	CB
20	1723801010435	Lê Thị Thương	15/02/1999	Nữ	Thanh Hóa	6.68	Trung Bình Khá	
21	1723801010451	Nguyễn Hoàng Kim Trâm	06/11/1999	Nữ	Ninh Thuận	7.37	Khá	CB
22	1723801010457	Phạm Thị Bích Trân	07/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.00	Khá	CB
23	1723801010461	Tô Ngọc Lệ Trinh	25/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.73	Trung Bình Khá	

Trang 1/2



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Kinh tế Quốc tế (D17LUQT02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
24	1723801010469	Phan Nhật Trường	15/09/1999	Nam	Bình Dương	7.27	Khá	CB
25	1723801010483	Nguyễn Lê Như Ý	09/11/1999	Nữ	Tây Ninh	7.11	Khá	
26	1723801010486	Nông Thị Yên	07/07/1999	Nữ	capal, eakar, Đắk Lắk	7.05	Khá	
27	1723801010490	Nguyễn Thị Kim Yến	17/07/1999	Nữ	Tuy An - Phú Yên	6.78	Trung Bình Khá	
28	1723801010517	Trương Thị Thu Huy	13/09/1998	Nữ	Tân bốn - phước ninh - thuận nam-ninh thuận	6.31	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 28 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Tư pháp (D17LUTP01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010002	Trần Khả Ái	29/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.42	Khá	CB
2	1723801010017	Trần Phúc Anh	17/06/1998	Nam	Thái Bình	7.34	Khá	CB
3	1723801010025	Đậu Thái Bảo	16/07/1998	Nam	Mỹ Tho, Tiền Giang	6.90	Trung Bình Khá	
4	1723801010026	Lê Hoài Bảo	07/03/1998	Nam	Huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương	7.09	Khá	CB
5	1723801010032	Nguyễn Hoàng Hà Bình	08/06/1997	Nữ	Kon Tum	7.73	Khá	CB
6	1723801010033	Nguyễn Ngọc Bình	08/02/1999	Nam	Quảng Ngãi	6.60	Trung Bình Khá	
7	1723801010040	Tô Mạnh Cường	28/07/1995	Nam	Sông Bé	7.39	Khá	CB
8	1723801010052	Nguyễn Thị Thùy Dung	31/03/1999	Nữ	Bình Phước	6.75	Trung Bình Khá	
9	1723801010059	Phan Anh Dũng	13/05/1999	Nam	Thị trấn Tân Phước Khánh, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	7.75	Khá	
10	1723801010060	Nguyễn Lương Hoài Duy	23/08/1999	Nam	Đồng Nai	7.80	Khá	
11	1723801010061	Nguyễn Thanh Duy	19/01/1999	Nam	Bình Dương	6.54	Trung Bình Khá	
12	1723801010069	Võ Thị Thùy Dương	08/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.58	Trung Bình Khá	CB
13	1723801010071	Hoàng Quốc Đạt	18/03/1994	Nam	Sông Bé	6.75	Trung Bình Khá	
14	1723801010072	Nguyễn Hoàng Đạt	23/05/1998	Nam	Bà Rịa- Vũng Tàu	7.14	Khá	
15	1723801010076	Nguyễn Hải Đăng	19/03/1999	Nam	Cà Mau	6.66	Trung Bình Khá	
16	1723801010114	Võ Ngọc Hân	02/03/1999	Nữ	Bến Tre	7.24	Khá	
17	1723801010129	Nguyễn Thanh Hiếu	25/07/1996	Nam	Xã Phú Chánh - Tân Uyên - Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	
18	1723801010133	Hà Dương Thanh Hòa	21/02/1999	Nữ	Đồng Nai	6.98	Trung Bình Khá	CB
19	1723801010136	Lê Nguyễn Yến Hoàng	16/04/1999	Nữ	BVĐK Bình Dương	6.57	Trung Bình Khá	CB
20	1723801010144	Bùi Văn Huy	07/05/1999	Nam	Thái Bình	7.51	Khá	CB
21	1723801010147	Nguyễn Quang Huy	28/10/1999	Nam	Bình Dương	6.73	Trung Bình Khá	CB
22	1723801010148	Nguyễn Trần Nhựt Huy	07/07/1999	Nam	thành phố Hồ Chí Minh	6.70	Trung Bình Khá	CB

Trang 1/2



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: **ĐH Luật chuyên ngành Luật Tư pháp (D17LUTP01)**

Bậc: **Đại Học**

Niên khóa: **2017-2021**

Ngành: **ĐH Luật**

Hệ: **Chính quy**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723801010160	Lê Thị Thu	Hường	09/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.17	Khá	CB
24	1723801010196	Phan Yến	Linh	04/07/1998	Nữ	Cà Mau	6.61	Trung Bình Khá	
25	1723801010207	Nguyễn Thị Ngọc	Lụa	12/01/1999	Nữ	Bình Dương	6.82	Trung Bình Khá	
26	1723801010224	Trần Bảo	Minh	01/01/1999	Nam	Bình Dương	7.61	Khá	CB
27	1723801010234	Nguyễn Thanh	Ngân	16/03/1999	Nữ	Bệnh viện Bình Dương	7.04	Khá	CB
28	1723801010242	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	14/08/1999	Nữ	Quảng Ngãi	6.76	Trung Bình Khá	
29	1723801010245	Huỳnh Ngọc	Nguyên	11/11/1999	Nam	Hàm Liêm- Hàm Thuận Bắc- Bình Thuận	6.74	Trung Bình Khá	
30	1723801010246	Ngô Thị Ngọc	Nguyên	31/03/1999	Nữ	Bình Dương	6.74	Trung Bình Khá	
31	1723801010248	Phạm Thị Ngọc	Nguyên	27/11/1999	Nữ	Tây Ninh	6.78	Trung Bình Khá	CB
32	1723801010252	Ngô Thị Thúy	Nguyệt	20/01/1999	Nữ	Bình Phước	7.35	Khá	CB
33	1723801010256	Cao Hữu	Nhân	23/08/1999	Nam	Tỉnh Bến Tre	7.47	Khá	
34	1723801010262	Huỳnh Thị Yến	Nhi	03/11/1999	Nữ	Tây Ninh	6.30	Trung Bình Khá	
35	1723801010263	Lê Thị Khả	Nhi	21/01/1999	Nữ	Bình Phước	7.01	Khá	CB
36	1723801010275	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	06/10/1999	Nữ	Long An	7.21	Khá	CB
37	1723801010281	Nguyễn Ngọc Ái	Như	20/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.59	Khá	CB
38	1723801010287	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	30/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.49	Trung Bình Khá	
39	1723801010289	Lê Thị Ngọc	Phát	31/08/1999	Nữ	Hòa Thành- Tây Ninh	6.67	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 39 sinh viên.

Trang 2/2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Tư pháp (D17LUTP02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723801010291	Trần Hồng Phi	07/12/1999	Nam	Ninh Bình	6.77	Trung Bình Khá	
2	1723801010298	Hồ Văn Phúc	06/09/1998	Nam	Đồng Tháp	7.04	Khá	
3	1723801010299	Ksor Phúc	28/10/1998	Nam	Gia Lai	7.01	Khá	
4	1723801010305	Hà Phương	11/06/1995	Nam	Tây Ninh	6.70	Trung Bình Khá	
5	1723801010308	Nguyễn Thị Lan Phương	21/01/1999	Nữ	Đắk Lắk	6.95	Trung Bình Khá	CB
6	1723801010310	Nguyễn Thị Thanh Phương	14/05/1999	Nữ	Hàm Phú, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	7.04	Khá	
7	1723801010314	Ngô Thị Bích Phương	09/12/1999	Nữ	Đồng Nai	6.58	Trung Bình Khá	
8	1723801010315	Nguyễn Thị Phương	01/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.13	Khá	CB
9	1723801010317	Hồ Liên Hương Quế	01/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.32	Khá	CB
10	1723801010318	Phạm Hoàng Quí	28/10/1999	Nam	Dương Minh Châu	7.04	Khá	
11	1723801010319	Phạm Ngọc Quí	29/06/1999	Nam	tỉnh Tiền Giang	7.44	Khá	
12	1723801010320	Trương Công Quí	10/01/1999	Nam	Chánh oai -Cát Hải -Phù Cát - Bình Định	6.86	Trung Bình Khá	
13	1723801010326	Thị Sang	17/02/1998	Nữ	Bình Phước	6.68	Trung Bình Khá	
14	1723801010331	Trương Thị Thu Sương	01/01/1999	Nữ	Tịnh Hòa, TP Quảng Ngãi	7.43	Khá	
15	1723801010341	Trần Thị Thùy Tiên	23/07/1999	Nữ	BÌNH DƯƠNG	6.98	Trung Bình Khá	CB
16	1723801010344	Trần Thanh Tiên	13/11/1999	Nam	Trạm xá Xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	7.29	Khá	CB
17	1723801010346	Nguyễn Thị Kim Tiến	18/03/1999	Nữ	Đức Nhuận-Mộ Đức - Quảng Ngãi	7.15	Khá	CB
18	1723801010348	Ngô Huy Tín	02/02/1999	Nam	Khánh Chử 1, Khánh Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận	6.57	Trung Bình Khá	CB
19	1723801010354	Dư Lê Cẩm Tú	30/05/1999	Nữ	Bình Phước	7.11	Khá	
20	1723801010355	Đỗ Quốc Tú	24/05/1999	Nam	Bình Dương	6.80	Trung Bình Khá	CB
21	1723801010376	Huỳnh Châu Thanh	03/09/1998	Nam	Bình Dương	6.45	Trung Bình Khá	
22	1723801010378	Lê Thị Ngọc Thanh	28/12/1999	Nữ	Xã Phú Chánh	7.10	Khá	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Tư pháp (D17LUTP02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723801010380	Nguyễn Văn Thanh	05/10/1999	Nam	Bình Phước	7.21	Khá	CB
24	1723801010384	Đỗ Thị Thu Thảo	10/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.05	Khá	CB
25	1723801010385	Huỳnh Lê Thạch Thảo	29/07/1999	Nữ	Thôn An Thạnh- xã Bình An- huyện Bắc Bình- tỉnh Bình Thuận	7.73	Khá	CB
26	1723801010387	Lê Thu Thảo	03/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.65	Khá	CB
27	1723801010394	Trần Thị Thanh Thảo	12/11/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	
28	1723801010401	Nguyễn Tấn Thi	11/04/1999	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	7.08	Khá	
29	1723801010413	Đặng Thanh Thuận	22/11/1999	Nam	Bình Dương	6.80	Trung Bình Khá	CB
30	1723801010419	Nguyễn Thị Thùy	01/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.53	Khá	CB
31	1723801010441	Lê Hà Trang	18/06/1999	Nữ	Bình Dương	6.66	Trung Bình Khá	
32	1723801010443	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/08/1998	Nữ	Bình Dương	6.80	Trung Bình Khá	
33	1723801010448	Dương Thị Bích Trâm	28/04/1999	Nữ	Thuận An Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	
34	1723801010453	Phạm Thị Trâm	16/08/1999	Nữ	Kỳ Tân Đức Lợi Mộ Đức Quảng Ngãi	6.98	Trung Bình Khá	
35	1723801010470	Nguyễn Thị Thu Uyên	19/07/1999	Nữ	Hà Nội	6.31	Trung Bình Khá	
36	1723801010478	Hồ Thị Vy	16/09/1999	Nữ	Kon Tum	6.66	Trung Bình Khá	
37	1723801010479	Lê Thanh Xuân	14/02/1999	Nam	Bình Dương	7.28	Khá	
38	1723801010481	Bành Mỹ Xuyên	12/06/1998	Nữ	ấp Kim Qui B, xã Văn Khánh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	6.54	Trung Bình Khá	
39	1723801010501	Trương Thị Tuyền	26/04/1998	Nữ	Hiếu Thiện_ Phước Ninh_ Thuận Nam_ Ninh Thuận	6.86	Trung Bình Khá	
40	1723801010503	Ksor - H'	20/07/1998	Nữ	Bôn Jứ Ma Hoét,xã Ia Broãi,huyện Iapa, Gia Lai	6.74	Trung Bình Khá	
41	1723801010514	Thị Lan	11/01/1998	Nữ	Đắk Nông	6.66	Trung Bình Khá	
42	1723801010531	Đào Thị Hiền	14/11/1999	Nữ	Bình Dương	6.94	Trung Bình Khá	

(Signature)



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Luật chuyên ngành Luật Tư pháp (D17LUTP02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Luật

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
-----	-------	--------------	-----------	------	----------	-----	----------	---------------

Niêm yết danh sách có 42 sinh viên.

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]
Trang 3 / 3



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Nhà nước (D17QN01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý Nhà nước

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723102050001	Nguyễn Quang An	25/02/1998	Nam	Bình Dương	7.01	Khá	
2	1723102050002	Nguyễn Thị Thùy An	09/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.93	Trung Bình Khá	
3	1723102050014	Đặng Quốc Bảo	09/07/1999	Nam	Bình Dương	6.89	Trung Bình Khá	
4	1723102050018	Nguyễn Thị Kim Cúc	22/02/1999	Nữ	Tp. HCM	7.16	Khá	
5	1723102050028	Phạm Thị Kim Chi	05/05/1999	Nữ	Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Bình Dương	6.73	Trung Bình Khá	
6	1723102050036	Dương Thị Lan Dung	11/08/1999	Nữ	Bình Dương	6.61	Trung Bình Khá	
7	1723102050037	Nguyễn Thị Mỹ Dung	20/09/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.60	Khá	
8	1723102050040	Lê Trần Mộng Duy	02/12/1998	Nam	Bình Dương	7.72	Khá	
9	1723102050045	Bùi Thùy Dương	05/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.27	Khá	
10	1723102050055	Lâm Hiền Đệ	24/11/1999	Nam	Bình Dương	7.21	Khá	
11	1723102050225	Nguyễn Hiếu Quân	03/03/1998	Nam	Bệnh viện Thuận An	7.52	Khá	
12	1723102050323	Nguyễn Thị Út	13/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.81	Khá	CB
13	1723102050325	Hồ Thị Cẩm Vân	25/09/1999	Nữ	bình dương	6.80	Trung Bình Khá	
14	1723102050327	Võ Nhiệm Tường Vi	28/09/1999	Nữ	TP.HCM	6.95	Trung Bình Khá	
15	1723102050334	Trần Kha Vỹ	17/06/1999	Nam	Tỉnh Bình Dương	6.85	Trung Bình Khá	
16	1723102050335	Phạm Thị Thanh Xuân	03/02/1999	Nữ	Dầu Tiếng - Bình Dương	7.21	Khá	
17	1723102050336	Lâm Kim Xuyên	08/01/1999	Nữ	Bình Dương	6.98	Trung Bình Khá	
18	1723102050337	Nguyễn Thị Kim Xuyên	15/04/1999	Nữ	Bình Nghĩa - Phương Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	7.35	Khá	
19	1723102050340	Trình Ngọc Yến	13/07/1999	Nữ	Khánh Giang-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	8.04	Giỏi	

Niên yết danh sách có 19 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Nhà nước (D17QN02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý Nhà nước

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723102050057	Nguyễn Phúc Trường Giang	24/05/1999	Nam	Bình dương	6.71	Trung Bình Khá	
2	1723102050058	Nguyễn Văn Giang	11/07/1999	Nam	Bình dương	7.48	Khá	CB
3	1723102050063	Đỗ Thị Hà	10/08/1999	Nữ	Thanh Hóa	7.05	Khá	
4	1723102050064	Nguyễn Thị Cẩm Hà	03/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.48	Khá	
5	1723102050066	Trần Thị Hồng Hạnh	09/11/1999	Nữ	TTBVBMTE	7.14	Khá	
6	1723102050075	Hà Hồng Hân	21/09/1999	Nữ	Thuận An	6.69	Trung Bình Khá	
7	1723102050076	Huỳnh Trung Hậu	06/12/1999	Nam	an sơn	7.02	Khá	
8	1723102050090	Nguyễn Gia Học	02/04/1998	Nam	TP. Hồ Chí Minh	7.14	Khá	
9	1723102050094	Nguyễn Thị Thu Hồng	09/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.40	Khá	
10	1723102050095	Lê Chí Hùng	20/10/1999	Nam	Trạm y tế Tân Bình	7.56	Khá	
11	1723102050096	Phạm Minh Hùng	16/06/1999	Nam	Nam Định	7.51	Khá	CB
12	1723102050097	Nịnh Quốc Huy	07/12/1999	Nam	Bình phước	6.86	Trung Bình Khá	
13	1723102050098	Nguyễn Hồng Huy	20/07/1999	Nam	Bình Dương	7.52	Khá	
14	1723102050104	Lê Văn Hưng	25/12/1999	Nam	Bình Dương	6.84	Trung Bình Khá	
15	1723102050105	Nguyễn Tiến Hưng	16/08/1999	Nam	Bình Dương	7.71	Khá	
16	1723102050109	Nguyễn Trung Kiên	30/07/1999	Nam	Tây Ninh	7.44	Khá	
17	1723102050231	Lâm Thị Ri	18/07/1997	Nữ	Lộc Ninh	7.32	Khá	
18	1723102050245	Trương Thị Thanh Tâm	21/03/1999	Nữ	Thôn Chánh Thiện, xã Cát Thành, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	6.88	Trung Bình Khá	
19	1723102050246	Lê Thị Hồng Tiên	21/05/1999	Nữ	Trung tâm BVSK Bà mẹ trẻ em và KHHGĐ	7.19	Khá	
20	1723102050247	Hồ Thị Kim Tiên	06/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.78	Trung Bình Khá	
21	1723102050248	Lê Thanh Tiên	14/04/1998	Nữ	Đồng Nai	6.79	Trung Bình Khá	
22	1723102050251	Nguyễn Trung Tín	24/03/1995	Nam	Bình Dương	8.06	Giỏi	CB

Trang 1/2



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Nhà nước (D17QN02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý Nhà nước

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
23	1723102050253	Hoàng Tinh	04/10/1999	Nam	Trạm y tế Nông Trường Thuận Phú- Xã Thuận Lợi- Đồng Phú - Bình Phước	6.53	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 23 sinh viên.

huy

Uyển
Trang 2/2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Nhà nước (D17QN03)

Bậc: Đại Học

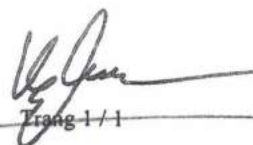
Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý Nhà nước

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723102050114	Nguyễn Cao Kỳ	16/02/1999	Nam	Bình Dương	6.87	Trung Bình Khá	
2	1723102050142	Võ Thị Mỹ Loan	30/10/1998	Nữ	Bình Dương	6.58	Trung Bình Khá	
3	1723102050162	Nguyễn Thị Như Mỹ	09/03/1999	Nữ	Đồng Nai	6.87	Trung Bình Khá	
4	1723102050165	Phan Nhật Nam	25/04/1999	Nam	Bình Dương	8.18	Giỏi	
5	1723102050261	Trần Thị Ngọc Tuyền	14/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.29	Khá	
6	1723102050262	Võ Thị Ngọc Tuyền	23/04/1999	Nữ	Long An	6.82	Trung Bình Khá	
7	1723102050265	Lê Hoàng Thái	27/07/1999	Nam	Bình Dương	7.19	Khá	
8	1723102050276	Lê Xuân Thảo	02/07/1998	Nữ	Bình Dương	7.33	Khá	
9	1723102050277	Nguyễn Phương Thảo	21/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.01	Khá	
10	1723102050295	Lê Anh Thư	02/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.09	Khá	

Niên yết danh sách có 10 sinh viên.


Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Nhà nước (D17QN04)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý Nhà nước

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723102050172	Lê Thị Kim Ngân	28/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.90	Khá	CB
2	1723102050174	Nguyễn Thị Kim Ngân	15/08/1999	Nữ	Bình dương	6.85	Trung Bình Khá	CB
3	1723102050175	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	09/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.57	Trung Bình Khá	
4	1723102050182	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	21/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.24	Khá	CB
5	1723102050193	Bùi Thị Uyển Nhi	11/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.76	Khá	CB
6	1723102050199	Hoàng Khánh Nhiên	25/12/1999	Nam	TP Hồ Chí Minh	7.72	Khá	
7	1723102050203	Phạm Thị Hồng Nhung	17/04/1999	Nữ	Tượng Văn, Nông Công, Thanh Hóa	7.16	Khá	CB
8	1723102050208	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.81	Khá	CB
9	1723102050209	Phạm Huỳnh Như	19/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.83	Khá	CB
10	1723102050212	Phùng Thị Oanh	01/01/1999	Nữ	Thanh Hoá	6.98	Trung Bình Khá	
11	1723102050222	Lê Thị Kim Phượng	27/12/1999	Nữ	Tây Ninh	7.38	Khá	CB
12	1723102050297	Nguyễn Hoài Anh Thư	08/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.45	Khá	CB
13	1723102050309	Nguyễn Mai Trâm	21/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.46	Khá	CB
14	1723102050313	Lê Xuân Trọng	28/02/1999	Nam	Hòa Tân Đông, Đông Hòa, Phú Yên	7.25	Khá	
15	1723102050345	Huỳnh Thế Ban	18/02/1999	Nam	bến tre	6.98	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 15 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Hóa học chuyên ngành Hữu cơ (D17HHHC01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Hóa học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1524401120066	Lê Nguyễn Hoài Bảo	15/12/1996	Nam	Bình Dương	7.25	Khá	
2	1524401120090	Lê Tuấn Kiệt	17/06/1996	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	7.97	Khá	CB
3	1724401120012	Nguyễn Đoàn Ngọc Cúc	10/07/1999	Nữ	Bình Dương	6.93	Trung Bình Khá	
4	1724401120037	Phạm Trần Đình Khang	30/09/1999	Nam	Bình Phước 1, Chợ Gạo, Tiền Giang	7.01	Khá	
5	1724401120062	Trần Bửu Nghi	29/10/1999	Nữ	thành phố Hồ Chí Minh	7.05	Khá	CB
6	1724401120089	Nguyễn Thanh Tuyền	18/06/1999	Nữ	Đồng nai	7.62	Khá	
7	1724401120091	Nguyễn Hùng Thái	04/05/1999	Nam	Bình Dương	7.66	Khá	CB
8	1724401120112	Dương Quốc Vũ	02/09/1999	Nam	Bình Dương	7.30	Khá	
9	1724401120125	Trần Ngọc Mai Trâm	07/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.51	Khá	
10	1724401120128	Mai Thị Phúc	03/02/1999	Nữ	Xã An Bình-Tân Uyên-Bình Dương	7.49	Khá	
11	1724401120138	Dương Mai Quỳnh Như	11/04/1999	Nữ	Bệnh viện uia khoa Bình Dương	7.01	Khá	

Niên yết danh sách có 11 sinh viên.

Handwritten signature and mark.

Handwritten signature and mark.
Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐẠO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Hóa học chuyên ngành phân tích (D17HHPT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Hóa học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724401120002	Đỗ Thị Quế Anh	02/03/1999	Nữ	Bình Dương	8.46	Giỏi	CB
2	1724401120004	Huỳnh Hoàng Anh	26/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.94	Khá	CB
3	1724401120010	Nguyễn Thị Thanh Bình	02/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.26	Khá	
4	1724401120013	Nguyễn Mạnh Cường	16/06/1999	Nam	Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	
5	1724401120017	Lê Hoàng Ngọc Dung	27/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.63	Khá	
6	1724401120019	Nguyễn Lê Ngọc Dung	02/04/1999	Nữ	Bình Dương	7.86	Khá	CB
7	1724401120020	Lê Nguyễn Phương Duy	19/06/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	7.07	Khá	
8	1724401120021	Lê Tấn Đạt	18/12/1998	Nam	TP. HCM	7.36	Khá	
9	1724401120041	Hồ Lê Nhật Lệ	26/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.23	Khá	
10	1724401120049	Trần Thị Mai	23/06/1999	Nữ	Ninh Bình	7.53	Khá	
11	1724401120055	Tiêu Nguyễn Ngọc Nữ	01/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.89	Khá	CB
12	1724401120059	Huỳnh Thị Thanh Ngân	03/03/1999	Nữ	TP Hồ Chí Minh	7.32	Khá	
13	1724401120066	Nguyễn Thị Hồng Nhung	15/03/1999	Nữ	Bình Dương	8.36	Giỏi	CB
14	1724401120086	Chu Gia Tuệ	15/05/1999	Nữ	TP.HCM	7.91	Khá	CB
15	1724401120087	Hoàng Đình Tùng	17/04/1999	Nam	Phú Thọ	7.83	Khá	CB
16	1724401120088	Lý Xuân Tùng	03/09/1999	Nam	xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	8.11	Giỏi	CB
17	1724401120092	Võ Thị Thanh	20/03/1998	Nữ	Thanh Hóa	7.65	Khá	CB
18	1724401120093	Nguyễn Thị Thảo	07/07/1999	Nữ	Xã Vĩnh Thái -huyện Vĩnh Linh- tỉnh Quảng Trị	8.53	Giỏi	CB
19	1724401120101	Đinh Thị Trang	07/07/1999	Nữ	Thanh Hóa	8.19	Giỏi	CB
20	1724401120107	Phan Thị Trinh	07/10/1999	Nữ	Tân Uyên	7.37	Khá	CB
21	1724401120109	Bùi Thị Hải Vân	09/12/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.75	Khá	CB
22	1724401120117	Phạm Thị Ý	30/05/1999	Nữ	Thanh hóa	7.60	Khá	CB
23	1724401120121	Nguyễn Thị Mỹ Hào	24/09/1999	Nữ	Mông Nhuận -Phước Hữu - Ninh Phước -Ninh Thuận	8.19	Giỏi	CB



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Hóa học chuyên ngành phân tích (D17HHPT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Hóa học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
24	1724401120132	Hà Thị Thương	11/09/1999	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	7.47	Khá	
25	1724401120133	Lý Mỹ Hoa	06/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.74	Khá	
26	1724401120137	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	19/04/1999	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	7.58	Khá	
27	1724401120139	Hoàng Văn Hưng	03/07/1998	Nam	Vĩnh Phúc	7.41	Khá	

Niêm yết danh sách có 27 sinh viên.

huy

[Signature]
Trang 2 / 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Hóa học chuyên ngành Thực phẩm (D17HHTP01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Hóa học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724401120003	Hoàng Thị Quỳnh Anh	10/12/1999	Nữ	Bình dương	7.65	Khá	
2	1724401120025	Nguyễn Phạm Hồng Hạnh	22/03/1999	Nữ	Tây Ninh	7.35	Khá	
3	1724401120026	Lê Thị Tuyết Hật	10/01/1999	Nữ	Xuân Mỹ, xã Hòa Mỹ Đông, Tuy Hòa, Phú Yên	7.29	Khá	
4	1724401120031	Vũ Ngọc Hoài	15/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.72	Trung Bình Khá	
5	1724401120033	Trần Thị Kim Hồng	20/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.97	Trung Bình Khá	
6	1724401120040	Võ Thị Hương Lan	17/05/1999	Nữ	Quảng Ngãi	7.18	Khá	
7	1724401120052	Nguyễn Thị Diễm My	10/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.13	Khá	
8	1724401120064	Vũ Minh Nghĩa	27/12/1999	Nam	Bà Rịa-Vũng Tàu	7.45	Khá	
9	1724401120065	Lê Thụy Trang Nhung	03/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.44	Khá	CB
10	1724401120078	Trần Thị Minh Tâm	07/01/1999	Nữ	Bình Dương	8.11	Giỏi	CB
11	1724401120081	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	01/06/1999	Nữ	Đồng Tháp	7.96	Khá	CB
12	1724401120083	Nguyễn Thị Cẩm Tú	09/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.41	Khá	
13	1724401120097	Võ Phú Thiên	05/10/1996	Nam	Bình Phước	7.43	Khá	
14	1724401120103	Nguyễn Ngọc Kiều Trâm	10/05/1999	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	8.27	Giỏi	CB
15	1724401120115	Hà Thị Ý	19/08/1999	Nữ	Lý Sơn, Quảng Ngãi	7.17	Khá	
16	1724401120124	Nguyễn Thị Thanh Trúc	11/01/1999	Nữ	bệnh viện Bình Dương	7.34	Khá	
17	1724401120140	Nguyễn Thị Mỹ	14/02/1999	Nữ	Trường Trung - Nông Công - Thanh Hoá	7.13	Khá	

Niêm yết danh sách có 17 sinh viên.

(Signature)

(Signature)
Trang 1 / 1



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Toán học chuyên ngành Toán ứng dụng (D17TOUD01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Toán học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724601010007	Cao Thị Diễm	28/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.79	Khá	
2	1724601010012	Huỳnh Ngọc Giàu	13/05/1998	Nữ	Trạm y tế Định Hòa	7.49	Khá	
3	1724601010019	Trịnh Thị Thu Hiền	08/11/1999	Nữ	Trạm y tế xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	7.66	Khá	
4	1724601010036	Nguyễn Thị Mỹ Linh	26/10/1999	Nữ	Trung tâm bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em Bình Dương	6.88	Trung Bình Khá	
5	1724601010037	Nguyễn Thị Phương Linh	25/06/1999	Nữ	Bệnh Viện Phụ Sản	8.63	Giỏi	
6	1724601010052	Huỳnh Thị Hồng Nhung	04/06/1999	Nữ	Trạm Y Tế Phường Bình An , Dĩ An , Bình Dương	7.83	Khá	
7	1724601010060	Lê Hùng Sơn	16/11/1999	Nam	Bình Dương	7.26	Khá	CB
8	1724601010064	Nguyễn Trung Tiến	08/10/1999	Nam	Trung tâm bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em Bình Dương	7.76	Khá	
9	1724601010069	Nguyễn Văn Tuấn	05/04/1998	Nam	Trạm y tế xã Tân Vĩnh Hiệp	7.34	Khá	
10	1724601010071	Nguyễn Thị Tươi	28/12/1999	Nữ	Trạm y tế xã Đông Hải	8.57	Giỏi	
11	1724601010079	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.08	Khá	
12	1724601010080	Trần Thị Thu Thảo	06/08/1999	Nữ	Bà rịa -vũng tàu	7.23	Khá	
13	1724601010081	Lê Thị Hồng Thắm	12/10/1999	Nữ	Bình dương	6.97	Trung Bình Khá	
14	1724601010088	Lê Thị Thùy Trang	12/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.77	Khá	CB
15	1724601010099	Nguyễn Thị Xuân	08/10/1999	Nữ	Trạm y tế xã An Linh	7.29	Khá	

Niêm yết danh sách có 15 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 1 / 1



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Sinh học Ứng dụng (D17SH01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Sinh học ứng dụng

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724202030001	Dương Chí Ái	20/08/1999	Nam	Tỉnh Đak Lak	7.52	Khá	
2	1724202030002	Phạm Tuấn Anh	19/12/1999	Nam	Bình Dương	7.43	Khá	
3	1724202030006	Nguyễn Ngọc Duyên	21/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.44	Khá	
4	1724202030015	Huỳnh Tấn Hưng	21/04/1999	Nam	Bình Dương	7.58	Khá	
5	1724202030021	Nguyễn Ngọc Ly	23/12/1999	Nữ	Đắk Lắk	7.81	Khá	
6	1724202030022	Lê Ngọc Trúc	29/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.50	Khá	
7	1724202030025	Trương Trọng Nam	12/05/1999	Nam	Bình Dương	8.02	Giỏi	CB
8	1724202030028	Trần Trung Ngôn	28/08/1999	Nam	TP HCM	7.07	Khá	
9	1724202030029	Bùi Thị Tuyết Nhung	26/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.48	Khá	CB
10	1724202030034	Nguyễn Sang	22/07/1999	Nam	Bình Phước	7.68	Khá	
11	1724202030038	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	16/01/1999	Nữ	Chính Nghĩa, An Phú, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	7.37	Khá	
12	1724202030040	Lê Mỹ Thanh	04/11/1999	Nam	Thôn 10-krông buk-krông pak-Daklak	7.22	Khá	
13	1724202030045	Nguyễn Đức Thịnh	05/11/1999	Nam	Ninh Hải, Ninh Thuận	8.10	Giỏi	CB
14	1724202030046	Nguyễn Hồng Thùy	07/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.71	Khá	CB
15	1724202030049	Vũ Diệp Hoàng Thương	09/04/1999	Nữ	Bình Thuận	7.54	Khá	
16	1724202030052	Ngô Huỳnh Bảo Trinh	07/10/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa khu vực Gò Công	7.40	Khá	CB
17	1724202030055	Nguyễn Xuân Trúc	25/01/1999	Nữ	Bình Dương	7.20	Khá	
18	1724202030061	Vũ Hoàng Yến	04/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.10	Khá	
19	1724202030062	Nguyễn Thảo Vy	28/11/1999	Nữ	Bình Phước	7.63	Khá	
20	1724202030064	Trần Thị Thanh Bình	03/07/1999	Nữ	Bình Dương	7.67	Khá	

Niêm yết danh sách có 20 sinh viên.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021.)

Lớp: ĐH Vật lý học (D17VL01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Vật lý học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724401020002	Trương Thị Ngọc Dung	30/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.57	Khá	
2	1724401020004	Trần Thị Mỹ Duyên	31/08/1999	Nữ	Đồng Nai	7.66	Khá	
3	1724401020005	Trần Minh Hoàng	06/02/1999	Nam	Bình Dương	7.10	Khá	
4	1724401020007	Nguyễn Thanh Hùng	09/10/1999	Nam	Bình Dương	7.69	Khá	CB
5	1724401020008	Đặng Thị Khánh Huyền	06/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.66	Khá	
6	1724401020009	Nguyễn Kim Khánh	26/06/1999	Nữ	BV Thuận An	7.71	Khá	
7	1724401020010	Nguyễn Thị Thúy Lương	14/05/1999	Nữ	Đồng Nai	7.51	Khá	
8	1724401020017	Lê Tâm Như	29/09/1999	Nữ	Trung Tâm Y Tế huyện Thuận An	7.45	Khá	
9	1724401020018	Nguyễn Thị Quỳnh Như	25/11/1998	Nữ	Bình Dương	7.53	Khá	
10	1724401020019	Dương Minh Nhật	08/05/1999	Nam	Bình Dương	7.45	Khá	
11	1724401020021	Nguyễn Thanh Phong	26/06/1997	Nam	Bình Dương	7.42	Khá	
12	1724401020025	Võ Văn Việt	29/10/1999	Nam	Bình Dương	8.24	Giỏi	CB
13	1724401020028	Lê Thị Phương Trinh	24/11/1999	Nữ	Bình Dương	8.05	Giỏi	CB
14	1724401020032	Bùi Thị Thanh Hiền	04/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.41	Khá	
15	1724401020036	Nguyễn Kim Ngân	30/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.55	Khá	
16	1724401020037	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	03/04/1998	Nữ	Bến cát	7.17	Khá	

Niêm yết danh sách có 16 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Khoa học Môi trường chuyên ngành Kỹ thuật (D17MTKT01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Khoa học Môi trường

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1524403010075	Nguyễn Văn Quý	09/09/1996	Nam	Bình Dương	8.03	Giỏi	
2	1524403010076	Võ Tường Duy	18/07/1997	Nam	Bình Dương	7.49	Khá	
3	1524403010148	Trần Trung Hiếu	15/04/1997	Nam	Bình Dương	8.22	Giỏi	CB
4	1724403010014	Trần Đình Hệ	23/12/1999	Nam	bình dương	7.60	Khá	CB
5	1724403010042	Nguyễn Châu Thành	09/06/1999	Nam	Bình Dương	7.15	Khá	CB
6	1724403010056	Trần Thị Phương Linh	10/06/1999	Nữ	thành phố Hồ chí minh	8.09	Giỏi	CB
7	1724403010062	Nguyễn Trương Phương Uyên	07/08/1999	Nữ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang	8.16	Giỏi	CB

Niên yết danh sách có 7 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐẠO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Khoa học Môi trường chuyên ngành ATSKMT (D17MTSK01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Khoa học Môi trường

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1724403010004	Phạm Thị Lan Anh	18/01/1999	Nữ	Thái Bình	7.29	Khá	
2	1724403010011	Nguyễn Thị Anh Đô	06/11/1999	Nữ	Hàm nhơn-hàm thuận bắc-bình thuận	7.35	Khá	CB
3	1724403010025	Nguyễn Thị Bảo Ngân	07/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.43	Khá	CB
4	1724403010026	Nguyễn Thị Thanh Ngân	18/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.69	Khá	CB
5	1724403010051	Nguyễn Thị Cẩm Vân	01/11/1999	Nữ	VŨNG TÀU	7.50	Khá	
6	1724403010061	Lê Thu Yến	13/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.66	Khá	
7	1724403010076	Trần Thị Ngọc Trâm	19/01/1999	Nữ	Ninh Thuận	7.46	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 7 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021.)

Lớp: ĐH Công tác Xã hội (D17XH01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Công tác Xã hội

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1727601010007	Triệu Ngọc Ánh	27/10/1999	Nữ	Bình Phước	7.12	Khá	
2	1727601010054	Nguyễn Huy Hoàng	15/09/1998	Nam	Bình Dương	6.76	Trung Bình Khá	
3	1727601010119	Trần Tấn Tài	29/11/1999	Nam	Bình Dương	7.42	Khá	
4	1727601010136	Nguyễn Thị Diệu Thảo	05/09/1999	Nữ	Bến Tre	7.23	Khá	
5	1727601010147	Nguyễn Thị Kim Thư	21/10/1999	Nữ	tỉnh Vĩnh Long	7.32	Khá	

Niên yết danh sách có 5 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Công tác Xã hội (D17XH02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Công tác Xã hội

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1727601010099	Nguyễn Thị Huỳnh Nhi	02/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.75	Khá	
2	1727601010100	Cao Thị Hồng Nhung	11/09/1999	Nữ	Bình Dương	6.88	Trung Bình Khá	
3	1727601010101	Mai Thị Mỹ Nhung	04/09/1999	Nữ	Bình dương	7.08	Khá	
4	1727601010107	Lý Thanh Phúc	06/10/1999	Nữ	Đồng Nai	7.07	Khá	
5	1727601010116	Trương Thị Trúc Quỳnh	23/09/1998	Nữ	Bến cát	7.07	Khá	
6	1727601010118	Trương Thị Cẩm Sương	15/03/1999	Nữ	Vinh trung - tỉnh Bến An Giang	7.20	Khá	
7	1727601010155	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	27/04/1997	Nữ	Bình Dương	7.02	Khá	
8	1727601010157	Trần Lê Bảo Trân	01/01/1999	Nữ	Ninh Thuận	7.37	Khá	
9	1727601010158	Phạm Thị Trinh	05/05/1997	Nữ	Quảng Ngãi	7.47	Khá	
10	1727601010170	Nguyễn Minh Vương	14/03/1999	Nam	Bình Dương	7.16	Khá	
11	1727601010172	Lê Thị Thanh Xuân	05/01/1999	Nữ	tỉnh Bình Dương	7.23	Khá	
12	1727601010176	Nguyễn Thị Hải Yến	18/11/1999	Nữ	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	7.25	Khá	
13	1727601010179	Trần Thị Mỹ Ly	08/01/1999	Nữ	Thọ Nam - Tĩnh Thọ - Sơn Tĩnh - Quảng Ngãi	7.12	Khá	

Niêm yết danh sách có 13 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021.)

Lớp: ĐH Địa lý học (D17DL01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Địa lý học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1722202010157	Huỳnh Thị Mỹ Linh	10/04/1999	Nữ	Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	
2	1723105010001	Nguyễn Thái Bình	26/10/1999	Nam	Bình Dương	7.39	Khá	
3	1723105010003	Nguyễn Lê Hoàn Châu	12/08/1999	Nữ	Bình Phước	7.58	Khá	
4	1723105010006	Dương Hoàng Dung	03/05/1997	Nữ	Bình Dương	7.16	Khá	
5	1723105010019	Lâm Thị Mai Liên	25/07/1998	Nữ	Ấp bình thắng, xã an bình, huyện phú Giáo, tỉnh bình dương	7.10	Khá	
6	1723105010024	Nguyễn Lữ	09/09/1999	Nam	Bình phước	7.62	Khá	CB
7	1723105010025	Ngô Trần Thúy Minh	31/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.04	Khá	
8	1723105010026	Trần Hoàng Minh	30/12/1997	Nam	Biên Hòa	7.32	Khá	CB
9	1723105010030	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	08/06/1998	Nữ	Bình Dương	7.01	Khá	CB
10	1723105010032	Nguyễn Thị Kim Phúc	25/09/1998	Nữ	Thuận An, Bình Dương	6.81	Trung Bình Khá	
11	1723105010035	Nguyễn Như Quỳnh	16/02/1999	Nữ	Bình Dương	7.10	Khá	
12	1723105010037	Nguyễn Minh Tiến	01/06/1999	Nam	Bình Dương	7.07	Khá	CB
13	1723105010044	Phạm Thị Thủy	19/08/1999	Nữ	Thôn 2 xã Thành Tiến huyện Thạch Thành tỉnh Thanh Hóa	7.83	Khá	
14	1723105010047	Đoàn Thị Minh Thư	10/10/1997	Nữ		6.76	Trung Bình Khá	
15	1723105010053	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	04/03/1999	Nữ	Vĩnh Long	7.39	Khá	
16	1723105010113	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22/12/1999	Nữ	Quảng Nam	7.64	Khá	

Niêm yết danh sách có 16 sinh viên.

Nguyễn

Nguyễn
Trang 1 / 1



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Địa lý học (D17DL02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Địa lý học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723105010055	Nguyễn Thị Thanh Trúc	20/10/1999	Nữ	Bình dương	7.21	Khá	
2	1723105010060	Trần Thị Thanh Vân	25/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.51	Khá	
3	1723105010061	Nguyễn Quốc Vinh	13/08/1993	Nam	Bình Dương	8.14	Giỏi	
4	1723105010062	Phan Thế Vinh	18/08/1997	Nam	Tp.HCM	7.22	Khá	
5	1723105010065	Lê Võ Thùy Dung	21/11/1999	Nữ	ĐỒNG NAI	7.26	Khá	
6	1723105010072	Đỗ Thị Thanh Thủy	23/08/1996	Nữ	Bình Dương	6.81	Trung Bình Khá	
7	1723105010077	Ngô Nguyễn Thành Nhân	21/12/1999	Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương	6.91	Trung Bình Khá	
8	1723105010078	Lê Thanh Ngân	14/06/1999	Nữ	Bình Dương	7.57	Khá	
9	1723105010081	Huỳnh Hữu Tâm	30/01/1999	Nam	Bình Dương	7.28	Khá	
10	1723105010083	Đặng Đình Nhật Văn	07/02/1994	Nam	Tp. Biên Hòa - Đồng Nai	7.77	Khá	
11	1723105010092	Phạm Thanh Hào	16/09/1999	Nam	Bình Dương	7.01	Khá	
12	1723105010098	Tạ Thị Yến Nhi	21/12/1999	Nữ	Bình Phước	6.84	Trung Bình Khá	
13	1723105010102	Nguyễn Hoàng Huy	09/10/1998	Nam	Ấp 1 Phước Sang Tân Uyên Bình Dương	8.08	Giỏi	CB
14	1723105010105	Phạm Tấn Linh	05/01/1999	Nam	Bình Dương	7.41	Khá	

Niêm yết danh sách có 14 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 1 / 1



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Địa lý học (D17DL03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Địa lý học

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1723105010107	Nguyễn Thị Kim Duyên	30/11/1999	Nữ	Tỉnh Ninh Thuận	7.15	Khá	
2	1723105010115	Trịnh Thị Huyền Trang	08/10/1998	Nữ	Thanh Hoá	6.66	Trung Bình Khá	
3	1723105010127	Phạm Nguyễn Thanh Thái	03/07/1999	Nam	Trung tâm bảo vệ Bà mẹ và Trẻ em Bình Dương	7.18	Khá	
4	1723105010128	Trịnh Ngọc Hà	09/09/1999	Nữ	Bình Dương	8.07	Giỏi	
5	1723105010129	Đỗ Thanh Hiền	13/03/1999	Nữ	BV.Bình Dương	8.09	Giỏi	
6	1723105010131	Trần Hoàng Tuấn	20/05/1998	Nam	Trạm Y Tế Xã Định Hòa	6.89	Trung Bình Khá	
7	1723105010133	Đỗ Thị Kim Duyên	25/01/1998	Nữ	Bình Dương	7.32	Khá	
8	1723105010135	Trần Thị Diễm	27/03/1998	Nữ	Bình Phước	7.00	Khá	
9	1723105010141	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11/05/1999	Nữ	THANH HÓA	7.43	Khá	
10	1723105010148	Bùi Ngọc Trâm	03/04/1999	Nữ	Trạm y tế Tân Phước Khánh	7.68	Khá	
11	1723105010151	Trần Thị Thùy Dương	10/05/1999	Nữ	Tây Ninh	7.74	Khá	
12	1723105010152	Lê Thanh Tuyền	18/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.37	Khá	
13	1723105010155	Nguyễn Hoàng Nam	04/12/1999	Nam	Trung Tâm BVSKBMTE và KHHGD-Bình Dương	6.84	Trung Bình Khá	

Niêm yết danh sách có 13 sinh viên.

Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 . ngày 03 tháng 3 năm 2021 .)

Lớp: ĐH Quản lý Tài nguyên và Môi trường (D17QM01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý tài nguyên và môi trường

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1728501010003	Trương Quý An	24/04/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	7.70	Khá	CB
2	1728501010008	Nguyễn Minh Anh	16/08/1999	Nữ	TP Hồ Chí Minh	7.23	Khá	
3	1728501010009	Nguyễn Ngọc Anh	22/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.34	Khá	CB
4	1728501010019	Trần Thị Kim Dung	09/04/1999	Nữ	Bình Dương	8.25	Giỏi	CB
5	1728501010021	Nguyễn Thanh Duy	30/07/1999	Nam	Bình Dương	7.67	Khá	CB
6	1728501010028	Bồ Linh Dương	23/10/1998	Nam	Trạm y tế xã Chánh Phú Hoà	7.47	Khá	
7	1728501010045	Đỗ Anh Hào	27/09/1999	Nam	Bình Dương	7.88	Khá	CB
8	1728501010049	Nguyễn Thanh Hằng	11/09/1999	Nữ	Bình Phước	7.37	Khá	CB
9	1728501010053	Huỳnh Trần Hậu	26/03/1997	Nam	Bình Dương	7.30	Khá	
10	1728501010187	Huỳnh Anh Thư	06/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.69	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 10 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371, ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: ĐH Quản lý Tài nguyên và Môi trường (D17QM02)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý tài nguyên và môi trường

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1728501010059	Trần Trung Hiếu	02/01/1999	Nam	Bình Dương	6.88	Trung Bình Khá	
2	1728501010083	Phạm Thị Thùy Linh	09/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.29	Khá	
3	1728501010097	Đỗ Thị Trà My	13/02/1999	Nữ	Bình Định	7.87	Khá	CB
4	1728501010100	Thượng Thị Trà My	20/09/1999	Nữ	Bình Dương	7.61	Khá	CB
5	1728501010108	Đỗ Trần Hữu Nghiệp	12/10/1999	Nam	Trung Tâm Bảo Vệ SKBMTE KHHGD	8.24	Giỏi	CB
6	1728501010207	Trần Lê Uyên	09/07/1999	Nữ	Bệnh viện phụ sản Thành phố Hồ Chí Minh	7.29	Khá	CB
7	1728501010219	Mai Thị Như Ý	05/10/1999	Nữ	trạm xá Tân Phước Khánh	7.48	Khá	
8	1728501010225	Trần Tường Vi	13/12/1999	Nữ	Quảng Ngãi	7.47	Khá	CB
9	1728501010243	Phạm Hoàng Đăng Khoa	09/10/1999	Nam	Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh Bình Dương	7.45	Khá	CB

Niêm yết danh sách có 9 sinh viên.

Handwritten signature

Handwritten signature
Trang 1 / 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021.)

Lớp: ĐH Quản lý Tài nguyên và Môi trường (D17QM03)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: ĐH Quản lý tài nguyên và môi trường

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1728501010111	Phan Thành Nhân	30/08/1999	Nam	Bình Dương	7.22	Khá	
2	1728501010113	Lê Thị Tuyết Nhi	06/09/1999	Nữ	Tân hiệp	7.46	Khá	
3	1728501010124	Huỳnh Nguyên Thành	25/11/1999	Nam	Bình Dương	7.10	Khá	CB
4	1728501010127	Trần Hoài Phong	22/06/1999	Nam	Trạm xá xã phú hoà tỉnh bình dương	7.48	Khá	CB
5	1728501010132	Bùi Kim Phụng	21/12/1999	Nữ	Bình Dương	7.60	Khá	CB
6	1728501010136	Phạm Ngọc Anh	10/05/1999	Nữ	Bình Dương	7.02	Khá	
7	1728501010138	Bùi Thị Kim Phụng	05/11/1999	Nữ	Bình Dương	7.72	Khá	
8	1728501010144	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25/10/1999	Nữ	PHÚ YÊN	7.14	Khá	
9	1728501010153	Ngô Tấn Tài	01/12/1999	Nam	Tân Uyên	7.17	Khá	CB
10	1728501010154	Nguyễn Văn Tâm	16/09/1999	Nam	Bình Dương	7.56	Khá	
11	1728501010156	Trần Thị Kiều Tiên	25/07/1999	Nữ	Tân An, Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương	7.26	Khá	CB
12	1728501010159	Trần Thanh Tính	12/01/1999	Nam	Bình Dương	6.96	Trung Bình Khá	
13	1728501010160	Bùi Văn Tú	13/08/1999	Nam	Hải Dương	7.25	Khá	
14	1728501010227	Nguyễn Trịnh Ánh Nga	21/10/1999	Nữ	Trạm y tế Nông Trường	7.32	Khá	CB
15	1728501010228	Trương Gia Như	26/08/1999	Nữ	Bình Dương	7.69	Khá	CB
16	1728501010229	Nguyễn Thị Lan Anh	21/07/1999	Nữ	Vĩnh Long	7.93	Khá	CB
17	1728501010231	Võ Trần Mai Phương	06/10/1999	Nữ	Bình Dương	6.98	Trung Bình Khá	
18	1728501010232	Phạm Thị Hồng Đào	09/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.64	Khá	CB
19	1728501010234	Trần Thị Hằng	12/02/1999	Nữ	TÂN THUẬN, TÂN HƯNG, CÀ NƯỚC, CÀ MAU	7.80	Khá	
20	1728501010236	Trần Thanh Bảo Châu	08/05/1999	Nữ	Tây Ninh	7.38	Khá	

Niêm yết danh sách có 20 sinh viên.

Trang 1 / 1



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Kèm theo quyết định số 371 ngày 03 tháng 3 năm 2021)

Lớp: DH Quản lý Đất đai (D17DD01)

Bậc: Đại Học

Niên khóa: 2017-2021

Ngành: DH Quản lý Đất đai

Hệ: Chính quy

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Nơi sinh	ĐTK	Xếp loại	Cấp bằng (CB)
1	1728501030002	Đào Hoàng Duy	18/09/1999	Nam	nhà hộ sinh tỉnh Bình Dương	7.12	Khá	CB
2	1728501030004	Châu Thị Duyên	22/10/1999	Nữ	Quảng Ngãi	6.78	Trung Bình Khá	
3	1728501030007	Nguyễn Thị Điệp	28/10/1999	Nữ	Thôn Phước Trung, xã Hòa Bình 1, Huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	7.07	Khá	
4	1728501030009	Nguyễn Thị Phương Giàu	25/05/1999	Nữ	Bình Dương	6.95	Trung Bình Khá	CB
5	1728501030010	Lư Quốc Hải	26/03/1999	Nam	Bình Dương	6.70	Trung Bình Khá	
6	1728501030017	Nguyễn Xuân Khương	18/03/1999	Nữ	Bình Dương	7.36	Khá	CB
7	1728501030018	Trương Phúc Luân	18/06/1999	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	6.59	Trung Bình Khá	
8	1728501030020	Nguyễn Lữ Gia Nghi	20/11/1999	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	6.72	Trung Bình Khá	
9	1728501030023	Nguyễn Thị Phương Nhung	29/11/1998	Nữ	Bình Dương	7.97	Khá	CB
10	1728501030027	Lư Tấn Sang	06/09/1999	Nam	BÌNH DƯƠNG	8.05	Giỏi	CB
11	1728501030032	Nguyễn Hùng Thái	09/03/1999	Nam	Bình Dương	7.38	Khá	CB
12	1728501030039	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	22/01/1999	Nữ	TPHCM	7.27	Khá	CB
13	1728501030043	Trần Thị Kim Khánh	03/10/1999	Nữ	Bình Dương	7.28	Khá	
14	1728501030045	Trần Thị Anh Thư	26/10/1999	Nữ	Thuận An, Bình Dương	8.40	Giỏi	CB
15	1728501030046	Võ Thị Kim Loan	23/06/1999	Nữ	Cần Giuộc - Long An	8.05	Giỏi	
16	1728501030050	Trần Thị Anh Tú	24/10/1998	Nữ	Tiền Giang	7.34	Khá	CB
17	1728501030051	Nguyễn Nhật Linh	17/02/1999	Nam	Bình Dương	7.51	Khá	CB
18	1728501030053	Nguyễn Thị Diễm Hương	04/02/1999	Nữ	TP.HCM	7.04	Khá	CB
19	1728501030055	Hà Cẩm Tiên	19/07/1999	Nữ	Tân Uyên, Bình Dương	7.22	Khá	
20	1728501030056	Huỳnh Kim Ngọc	15/10/1999	Nữ	Tây Ninh	7.61	Khá	

Niêm yết danh sách có 20 sinh viên.